

NĂM THỨ TĂM, SỐ 341

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Hồng-đương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng 6\$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

Giá bán lẻ 0\$ 20 || Đổi nhân . . . 0\$20 timbres ||

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom, — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales.

tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỘ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quan thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương nầy mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

CÁO BẠCH

Bồn-quán rao cho chư khán quan Lục-tỉnh-tân-văn tường lất : Có nhiều vị gửi thơ lên trách rằng: «sao các công phụ bút hay dùng chữ tào mà biên các tên người và tên xứ bên âu-châu, như viết Nga, Áo, Anh, Đức, Hỳlap mà chỉ xứ Russie, Autriche, Angleterre, Allemagne v. v. thì khó nghe khó hiểu quá, chỉ bằng viết cho đúng tiếng Langsa thì chúng ta học các trường Namkỳ đều hiểu.» Vầy Bồn-quán từ nầy về sau dề ý tiếng âu-châu song cũng sẽ âm gạnh tiếng tào một bên cho vừa lòng mọi người.

DẬT LƯỢN

(Causeries oisives)

TÀI NGUYÊN VỌNG PHÉ

(Une richesse trop négligée)

CHƯƠNG TÂM.

(Tục biên)

Ấy quả như lời tôi nói, ngoài Bắc-kỳ người ta đã khởi công cải lương nghề tơ tằm và sửa sang không-cửi lại hơn xưa Không-cửi của mình thì cũng chế in kiểu thức không-cửi dệt bằng tay của người ta, nhưng mà khi trước ngoài Bắc-kỳ và bây giờ trong Nam-kỳ cũng còn dệt hàng hẹp khổ mà thôi, chớ chưa dệt rộng khổ dệt. Hàng hẹp khổ như vậy thì thuở nay người Nam mình dùng cũng đủ. Chớ còn người Langsa, mà nhưt là đơn-bà, thì nay đã tăng thấy biết hàng Nam mình tuy là kém thua hàng Langsa, nhưng mà dùng theo phong thổ bên này thì chịu đựng bền hơn,

lại ít hay rợn theo lần xếp như hàng angsa, chưa xài còn mới, mà hệ xếp có lần thì hay rách, cho nên người Langsa muốn cho có hàng Nam rộng khổ mà dùng, mới bèn suy nghĩ chế không-cửi annam lại cho rộng bằng hai. Ấy vậy hàng rộng khổ mới dệt ra, thì người đều ưng bụng, giá mắc hơn nhiều mà bán cũng chạy quá mau. Những người chuyên nghề cũ dệt ngoài Bắc-kỳ mới làm dạng nên một việc đầu rồi đó, thì chúng ta cũng là đồng-bào trong Nam-kỳ phải nên bắt chước.

Cũng có máy dệt, in một khổ một thước, thì dệt trong một ngày dệt xong tứ hàng dệt không-cửi tay, nhưng vầy dệt máy thì kinh dinh tốn phí hết nhiều, phải học tập và tăng trải việc coi máy mới dệt, cho nên người Nam ta chưa với đến kịp.

Bởi vậy ngoài Bắc, người mình đều nhượng lại cho mấy nhà buôn langsa thiết lập trước các lò dệt tơ lụa bằng máy, còn mình thì chỉ đành lo cái

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

lượng không-cửi dẹt tay, bởi vì bên nước Langsa chưa cách dặng mấy năm nay. dầu có máy dẹt mặc lòng, nhưng vậy không-cửi dẹt tay cũng còn làm ăn dặng.

Ấy vậy, bên Nam ta bây giờ thì nên lo việc tấn bộ trước hết, là sửa khí cụ của mình lại theo khí cụ của langsa để mà dẹt tay. Vả lại nay đã có một Công-ti Annam mới lập để mà tìm phương tấn bộ tại Nam-kỳ theo như ngoài Bắc-kỳ trong nghề quay tơ dẹt hàng bằng máy, và nghĩ thế mà cái lương trong các mối việc về nghề tơ tằm. Bởi vì, như cứ làm theo cách Annam mình mà quay tơ dẹt lụa một ít một hơi cho đủ dùng nội trong xứ ta là khác, mà hãy còn bán không lại với hàng lụa ngoại quốc người ta bán rẻ, chớ còn như muốn làm cho có kén có tơ mà bán cho các lò lớn quay tơ dẹt hàng bằng máy, thì phải kinh dinh thế khác mới dặng.

Tại nơi các lò dẹt máy hay là các sở dẹt tay bằng không-cửi langsa thì cũng phải cho có tơ kén và quay cho kỹ, lại cho tốt nhất hảo hạng. Vả chẳng giống tơ, gốc nó là bởi trong loài trùn mà ra, nếu như nuôi tằm cho kỹ càng, giữ cho nó khỏi bệnh hoạn, thì nó làm kén mới tốt hơn, sau mới ươm ra tơ tốt hơn, lại thêm tốn cũng vậy và thất công cũng vậy, mà dặng lời nhiều hơn.

Hết thấy các mối việc ấy đều tương quan cùng nhau. như cái lương cho dặng một mối thì các mối khác cũng đều nên theo nhau. Ấy vậy thì mọi người nào chuyên việc dẹt tằm, việc bán kén, hay là quay tơ cùng dẹt lụa cũng vậy, đều phải tập cho biết đều chi hay thì gìn giữ theo mà làm, các thói tục quen làm chi mà què mùa thì bỏ đi, còn cái chi dở thì sửa lại, nếu trông mỗi mối việc mỗi người mỗi đều làm vậy, hề có dặng tấn ích chút chi, thì hết toàn cả những người đồng nghề đều nhờ. Ấy vậy chúng tôi xin chỉ dẫn cho anh em dề thấy mà làm theo, dề là đã sẵn có công cụ cách thế bên Langsa làm làm sao mà tơ lụa, bán đi đâu cũng đều

có tiếng tốt hơn thế, thì chúng tôi chỉ cứ đó mà thuật biên ra đây là đủ hiểu. Rồi như lúc đàm luận tới đâu thấy chỗ người Nam ta làm thất cách thì chúng tôi trích chỉ ra cho biết mà chữa.

Nội trong những công việc làm ấy, thì có việc về phần nhơn công, còn có việc thì về phần tài chưởng là phần lựa giống dề tằm và trồng dâu, là cội rễ nghề tằm tơ. Những công việc về phần nhơn công thì dề cái lương, vì bên Langsa đã có sẵn phương thế làm cũng vừa toàn hảo, cho nên ta cứ bắt chước đó mà làm; còn những công việc về phần tài chưởng thì sợ e tấn bộ phải gian nan, vì chúng thói quen đã lâu đời ắt khó mà canh cải. Nhưng vậy mà chúng tôi có lòng trông cậy chừ vị khán quan sẽ tin nập vì một lẽ mạnh hơn hết các lẽ là chừ vị sẽ thấy đường lợi phải theo. Ấy là dề đã thấy hiệu nghiệm tại Bắc-kỳ. Khi những người làm nghề tơ tằm thấy rõ ràng nhơn vì có nghe theo một đời phương pháp thì sanh lợi dặng nhiều thì họ mới bèn nập dụng các lợi chỉ dẫn của những kẻ sẵn lòng mà mua hàng lụa mắc.

Tê ra kể chỉ bảo cho mình thì quả thiệt là kẻ phải mua mắc lại cho mình.

NÔNG VỤ TÙNG ĐÀM

(Choses agricoles)

Sát thử lương phương

Ai mà không biết loài chuột là hay nhiều hại cuộc nông phổ thử nhất, đã phá táng ngoài ruộng rầy, lại còn léo vô phá làm hư nát của người dặng khác. Các món bị chuột hủy phá giả như còn nguyên tuyền mà bán ra thì thủ lợi được biết bao nhiêu!

Khán quan muốn thấu biết người nông phu bị thất bát trong việc mùa màng là bao nhiêu xin xét lấy dề tôi nói sau đây thì tường:

Loài chuột hề hóa nên trọng trọng thì đã có sức sanh sản, chuột cái có chứa nội trong 6 tuần lễ thì đẻ, mỗi lứa đẻ ra được từ 6 đến 14 con chuột con.

Mà trong 1 năm dề không biết mấy lứa. Bởi ấy có người bác lãm kia qua

du lịch tại xứ Thiên-trước nói rằng loài chuột trong xứ này nhiều vô số, những chuột cái đẻ liền tiếp lứa này tới lứa khác, đến dỗi như 1 cặp chuột mà ở chỗ đất phì nhiêu lúa gạo đồ ăn nhiều, thời trong 1 năm những chuột bởi 2 con chuột đầu hết lai sanh tiếp nối nhau tinh được là 3 muôn rưỡi con, ấy là lời ông bác lãm đó nói thì làm vậy.

Tại một sự loài chuột mau lai sanh làm cho ai nấy phải lo sợ. Một dỗi chực con thì không sức phá phách bao nhiêu, mà cả thiên cả muôn thì sự hại phải ra to.

Thiệt lũ chuột nó gia báo gia hại cho xã hội vô cùng, ăn tươi ngoài ruộng đã đành, còn tràn vô nhà cán áo quần, váy ò lợp thì đảo hang đồ đạc, làm cho gì dể chỗ ăn nơi ở của người. Nó lại sanh thêm một dỗi hại thử như ai cũng phải sợ phải gồm là nó gây bệnh truyền nhiễm rất hiểm nghèo, mỗi khi có chuột chết sinh nẩy, thì ruồi muỗi bay tới nút đồ dộc ấy, rồi bay ra bu cắn thiên hạ, hoặc là trầy bu trên đồ ăn, cũng lắm khi bò chực trông mình nó nhảy lảng ra nhảm, mình người ta mà sang dộc, như không gây ra bệnh dịch thì cũng là vương mang bệnh rét cùng nhiều chứng khác hiểm nghèo khó trị.

Bởi vậy việc sát chuột là việc đại cần ích cho nhà nông phu cùng kẻ ở châu thành.

Chẳng thiếu chi phương sát chuột song phải dụng nhiều phương một lược, chớ dùng một vài phương pháp thì không lẽ tận sát nó được.

Tôi xin chỉ ra đây những phương tiện dụng và thần hiệu hơn.

Phương thế thử nhất là nuôi mèo chớ cho đồng dề thả nó vào đồng bãi săn chuột, đừng bắt chước người Hồng-mao bày ra một kiểu-thảo-luyện mới là chơi-săn-chuột, người annam ta không cần làm như vậy cho mệt thân chỉ nên dề cho chó mèo, săn nó ấy hay hơn.

Thuở trước người nông phu bên Âu-châu có dùng nhiều thứ rắn, hoặc thú rừng, cùng loài chim hay ăn thịt

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

mà thả tr
chuột mà
Phuong
chuột, ph
mọi ngườ
khôn qu
hề thấy c
thi chấ th
Còn ph
thi người
không kh
thi phải
dề cho gi
nhảm, nh
dùng hơn
và vị Ph
mạnh làm
miếng chu
thuộc vào
mes sulfat
bột vô v
thấm nướ
chuột vào
Bên nướ
thứ vị car
mà giết đ
Khi dừ
nhờ thay
một thứ m
mà không
Vẩy dừ
lấy bột v
nhỏ miếng
cho nó ăn
dùng bô m
Có một l
chừng, kh
hết: Lấy r
4 phần b
việc nhỏ r
quanh lối
mà nit vào
quá l, chi
chậu nước
thi bị nướ
làm cho n
Có nhiều
sang vào m
cho nhau n
Mấy ph
đây ai mu
giết được c
Việc này t

Mô

trước nói rằng
 ấy nhiều vợ số,
 đến tiếp hết lửa
 đỗi như 1 cặp
 phi nhiều lửa
 i trong 1 năm
 chuột đầu hết
 tính được là 3
 lời ông bác lã

ột mau lai sanh
 lo sợ. Một đôi
 sức phá phách
 ền cả muốn thì

gia báo gia hại
 ăn tươi ngoài
 trần vô nhà cần
 m chồ ăn nơi ở
 sanh thêm một
 ai cũng phải sợ
 ấy binh truyền
 ều, mỗi khi có
 y thì ruồi muỗi
 y, rồi bay ra bu
 trảy bu trên đồ
 chéc trong mình
 m mình người
 không gây ra
 là vương mang
 chứng khác hiêm

chuột là việc đại
 ng phu cùng kẻ ở

phương sát chuột
 ều phương một
 vài phương pháp
 nó được.

những phương
 ệu hơn.

nhứt là nuôi mèo
 i nó vào đồng bãi
 chước người Hồng-
 u thảo-luyện mới
 người annam ta
 vậy cho một thân
 mèo săn nổ ấy

i nông phu bèn
 nhiều thứ rắn, hoặc
 chim hay ăn thịt

mà thả trong ruộng rẫy cho nó bắt
 chuột mà ăn.

Phương thế thứ nhì là gày bầy bắt
 chuột, phương này rất là tiện cho
 mọi người, song chuột nó cũng là
 khôn qui biết tránh bầy tránh dò,
 hề thấy chúng bẹn bị mắc một lần
 thì chả thêm đến chỗ bầy đó nữa.

Còn phương dùng thuốc sát chuột,
 thì người ở ruộng hay nuôi súc vật
 không khá dùng, hoặc như dùng tới
 thì phải kỹ lưỡng hết sức dùng
 để cho giống súc vật mình nuôi ăn
 nhảm, những vị thuốc độc thường
 dùng hơn là vị *Arsenic* (thạch tinh)
 và vị *Phosphore* (Lân vị sau này
 mạnh lắm). Lấy một miếng thịt vừa
 miệng chuột xé chẻ hẻ ra mà nhét
 thuốc vào đó. Hoặc là dùng 10 gram-
 mes *sulfate* hòa với 1 lít-rơ nước, lấy
 bột vỏ viên, hay là lúa hột đem
 thấm nước thuốc đó mà rải mấy nơi
 chuột hay bò ra kiếm ăn.

Bên nước Huê-kỳ người ta dùng
 thứ vị *carbonate de Baryum* rẻ tiền
 mà giết được chuột vô số.

Khi dùng thuốc sát chuột thì phải
 nhớ thay đổi mỗi luôn, đừng dùng
 một thứ một kiểu hoài chuột nó nghĩ
 mà không dám mò tới.

Vậy khi thì mình dùng lửa, khi thì
 lấy bột vỏ tròn, lần khác lát thịt ra
 nhỏ miếng đem thấm thuốc mà rải
 cho nó ăn, lại cũng dùng dòi chồ
 dùng bọ một nơi hoài hoài.

Có một bài thuốc hiệu nghiệm quá
 chừng, khán quan nên làm thử trước
 hết: Lấy một nhúm vôi tó trộn với
 4 phần bột nhồi cục lại, đoạn lấy
 việu nhỏ múc nước để sẵn chung
 quanh lối để cục mỗi đó, nếu chuột
 mà nít vào rồi thì nó bắt khát nước
 quá lè, chịu không nổi phải bò ra lại
 chậu nước mà uống. Khi uống rồi
 thì bị nước vôi thấm vào ruột gan
 làm cho nó ra say mà chết liền.

Có nhiều xứ hay dùng nọc độc để
 sang vào mình chuột cho nó lây bệnh
 cho nhau mà chết.

Mấy phương trừ chuột tôi biên ra
 đây ai muốn thì nghiệm cho đủ thì
 giết được chuột nhiều.

Việc này thiệt là quan hệ, các người

Âu-châu cũng chán hiểu bèn nước
 Đon-Quốc (Denemark) chánh phủ
 truyền cho dân chúng phải lo mà
 giết hết loài chuột. Bên nước Đại-
 anh-Quốc, (Angleterre) cũng có nhiều
 hội lập ra để săn chuột kêu là *Rats-
 clubs*, còn lại nước Đại pháp mấy
 nơi có chuột thì người trong xứ
 không chịu để nó sanh đẻ, ra nhiều
 đầu, cũng tìm các phương thế mà phá
 ỏ nó.

THỜI CUỘC

(Actualités)

DIỄN TÍN

(Télégrammes)

20 Août.

**Binh Allemands (Nhứt-nhi-Mạng) thôi
 hậu.** — Tin đây thép tại Bắc-kinh báo
 rằng: ở tỉnh Lorraine, binh Allemands
 phải bỏ thành Marsal ở phía đèo Seille, vì
 bị binh Đại-pháp đánh đuổi tới kinh Mar-
 ne.

Binh Đại-pháp loạn ranh Alsace — Binh
 Đại-pháp xâm vô tỉnh Alsace thành Shir-
 mack, dưới chơn nông Donon, thâu dặng
 12 vị súng đại-bác và phục đạo hai vị súng
 liên thính.

Binh Đại-pháp vẫn còn chiếm Saint-
 croix-anx-Mines, Cernay, Aspach, Dan-
 nemarie ở ngang đạo binh đang chiếm
 thành Than và Altkirch.

Binh Allemands bị đánh đuổi chạy lộn
 hàng thất thủ.

Binh Đại-pháp chiếm được 1 phần đất ở
 đèo Vosges, và hãm thành Sarrebourg cùng
 mấy làng xung quanh cho đến chỗ Fene-
 strange.

Đại chiến. — Binh Đại-pháp và binh Alle-
 mands đang đánh nhau một trận to ở tại
 Tirlémont.

Phân qua. — Có tin giấy thép tại Rome
 báo rằng dân sự trong tỉnh Bosnie và Her-
 zégovine mới đầy nguy với nước Autriche
 binh Serbie và binh Monténégro đang sắp
 chiến với giặc tại sông Visegrad.

Nước Thổ-nhĩ-Kỳ (Turquie) hối ngộ. —
 Nước Thổ-nhĩ-kỳ tỏ ý ăn năn trong việc
 mua lại hai chiếc đại-chiến-thuyền của
 nước Allemagne đậu trong sông Dardanel-
 les, và quyết lòng giữ trung lập đến cùng.

Paris 20 août

Ảo chiến. — Binh Đại-pháp trở lưới lè
 đánh vây binh Allemands một trận đoạt
 lại được thành Mulhouse, chiếm thêm 1
 quận ngoài thành, thâu 6 vị súng đại-bác và
 hòm thuốc đạn.

Tình cảnh tại biên thủy Đại-pháp. — Binh
 tinh đóng trên núi Vosges coi vọi đấc thế

luôn, Binh Đại-pháp chiếm được làng
 Guebwiller.

Tình cảnh giặc tại nước Belgique và Lu-
 xembourg cũng còn y cựu chưa có chi là
Binh Nga-la-tư thắng trận. — Binh Nga-
 la-tư xuất trận không nghĩ.

Binh mã-kị Autriche bị binh Nga-la-tư
 rượt chạy qua giữa Kielce và Dubuo ở
 trong ranh địa phận Galacie. Lúc hỗn chiến
 tại chỗ kêu là Proskourow và Pordilew,
 thì có 1 toán binh mã-kị bị đánh lui.

Hongkong 21 août.

Nước Italie — Có tin tại thành Londres
 báo rằng phân-dòng trong Thượng-nghi-
 viện nước Italie muốn can dự vào đàm giặc
 Âu-châu, song cũng sẽ nhập về cánh binh
 ba nước giao hảo (Anglo-Franco-Russe).

Nhứt-bồn. — Cuộc điều binh bên nước
 Nhứt-bồn cả và thủy bộ cũng hầu xong —
 còn dân Nhứt-bồn ngụ tại Huy-xuân
 (Vladivostock) tại thành Vladivostock
 tỏ lòng mừng rỡ muốn binh vực các nước
 giao hảo.

Tàu Allemands trốn vào cửa Huê-kỳ. —
 Có tin đây thép ở Huê-kỳ nói rằng có 2
 chiếc tàu trận hiệu Nurnberg và Leipzig
 của Allemand ngày trước phòng trú tại
 Trung-quốc-Hải (mer de Chine) mới chạy
 lọt vào cửa San-Francisco ngày 9 août.

Tả quân. — Tin thành Bruxelles cho hay
 rằng toán binh tả quân Đại-pháp và Belgi-
 que sẵn tới nhập với binh đang xuất trận
 hôm 19 août.

Binh Allemands tại Belgique. — Có tin
 đây thép tại Paris nói rằng binh Allemands
 thẩu qua tới thành Dinan, Neuchâteau
 rồi qua sông Meuse ngang thành Liège và
 Namur. Tiễn-đạo cũng đi tới Rach Dyle rồi.

Binh All-mands bại bắc. — Hôm ngày
 19 août binh Allemands xạ pháo vô làng
 Diest và Tirlémont (trong nước Belgique)
 cũng cướp bóc cửa bá tánh, may có nhờ
 Belgique phi-công bay về báo tin thì binh
 mã-kị kịp ngăn giặc mà đánh lui nó.

Tỉnh Lorraine. — Hôm 19 août binh Đại-
 pháp đi tới làng Morhange.

Máy bay hiệu Zeppelin. — Có người phi
 báo rằng máy bay hiệu Zeppelin của Alle-
 mands đang bay đi thám thính phía tây
 nước Đon-Quốc (Danemark) và thẳng sang
 hướng Bắc.

Binh Nga-la-tư. — Binh mã-kị Autriche
 toan phá đường xe lửa Gorodock di Kous-
 min, binh mã-kị Nga-la-tư xông tới xáp
 một trận 5 giờ đồng hồ, binh Autriche bị
 bại tầu và thối lui.

Binh Nga-la-tư chiếm được chỗ Gumbin-
 nen ở hướng đông nước Allemagne thâu
 được 12 khẩu súng thần công và bắt được
 nhiều quân giặc đem về cầm tù.

Serbie. — Binh Serbie đánh một trận to

vấn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua những quyển Lue-tính-tận-vấn giùm

với 8 muôn quân Autriche mà được đại thắng.

Huê-kỳ. — Đức giám quốc nước Huê-kỳ chuẩn cho bảo hộ những tàu ngoại quốc nào có thương quốc-kỳ Huê-kỳ — Ấy là việc may cứu lấy những tàu Allemands.

Quân Allemands thủ vật. — Bà quốc-mẫu Ngalatur ở nước Đôn-quốc (Danemark) ngồi xe Autos về ngang nước Allemagne bị dân chúng nó lấy đá ném vỡ xe.

Binh Allemands. — Binh Allemands bị đuổi ra khỏi ranh Đại-pháp rồi, chỉ còn ít quân tại Andun-le ko-man mà thôi.

Belgique. — Binh Allemands cứ tu lại chỗ Huy đặng sang qua sông Meuse.

Serbie. — Binh Serbie rượt binh Autriche chạy trong sông Drina, binh Monténégrens đắc chiến tại Grahevo. 22 août.

Belgique. — Binh Belge lui về thành Anvers. Chánh-phủ Đại-pháp nói chùng nào đuổi hết lũ Allemands ra khỏi nước Belgique không còn một thằng mới ưng lòng. Đại-pháp lại tu tờ cho các nước đã có ký tên vào tờ đồng-minh van-quốc thành Haye mà phân phó rằng lũ Allemands nó vi phạm lời giao ước dám dùng thứ đạn trái phá kêu là *Dum-dum*, mà xạ vào bên giặc (1) — Binh nga-la-tư bắt được nhiều giặc, trong trận Daveldo ở hướng đông nước Allemagne — Binh Autriche bị thất trận tại Khasnik trong quân Galacice một ngàn 250 quân autriche bị bắt cầm tù. Paris, le 23 août

Tại kinh đô Anglais (Londres) có tin rằng sứ thần Nhứt-bồn cho hay nước mình đã hạ chiến thư cho Allemagne (Nhứt-nhĩ-mạng). 23 août.

Binh Allemands. — Máy bay Allemands hiệu số 8 ở thành Strasbourg bay đi theo ngã Celle (Vosges) mà qua sông Meurthe và Moselle, bị binh Belges bắn rơi xuống đất.

Serbie. — Binh Serbie cứ rượt theo binh Autriche mà đánh mãi, bên giặc chết vô số, có hai toán binh phải phá tan.

Ngalatur. — Binh Ngalatur ở hướng đông nước Allemagne chiếm được thành Inslerburg. 24 août

Tại tỉnh Alsace. — Chánh-phủ truyền tin rằng binh Đại-pháp ở tỉnh Alsace bữa nay đi tới mấy miền ở gần Colmar.

Binh Ngalatur. — Binh Ngalatur đánh lui 3 đạo binh Allemands ở miệt Alburagne

(1) Văn tờ Đồng-minh (convention), tại thành la Haye mà vạn quốc liệt cường (cũng có nước Allemagne) ký tên vào tờ buộc rằng :

Khoản thứ 23 5e — cấm các nước đánh giặc với nhau dùng những khí giới thuộc đạn hay là giống chi hại thiên hạ bằng hai những khí giới thường dùng.

Nhưng nay nước Allemagne lại chẳng giữ lời giao ước, bèn dùng những thuốc đạn cầm là thứ đạn trái phá kêu là *Dum-dum* đặc địa hơn hết, làm tại tỉnh kia ở Thiên-trước thuộc địa Hồng-mao.

ranh hướng tây nước Allemagne 40 ngàn thước.

Binh Ngalatur thắng trận. — Binh Ngalatur chiếm đặng chỗ Goldap và Luck, thâu được nhiều vị súng đại bát, cầm tù nhiều quân giặc.

Đại chiến. — Điện tin Reuter báo rằng binh Allemands xáp trận to với binh các nước giao hảo tại Luttre, xa thành Charleroi 12 ngàn thước.

Belgique. — Binh Allemands chiếm hãm chỗ Ostende, và cứ sang qua sông Meuse, súng đại-bác ở Namur bắn không tới.

Belgique. — Chánh-phủ Pháp-quốc và Chánh-phủ Hồng-mao bằng lòng cho nước Belgique vay 250 triệu quan.

Binh Allemands. — Có hai chiếc tàu buôn thuộc nước Danemark băng ngang Bắc-hải (Mer du Nord) bị đặng thủy-lôi (trái phá gày đực nước) của Allemands mà chìm.

Biển Méditerranée (địa Trung-hải). — Đạo chiến thuyền Đại-pháp ở biển địa Trung-hải và binh Pháo thủ Monténégro đang xa pháo vào thành Cattaro.

Binh Allemands. — Có 18 quan võ và 452 lính Allemands bị dẫn từ Bruges đến Dunkerque đặng giam tù.

Biển-địa-trung-Hải. — Các tàu giặc của Allemands và Autriche bị đuổi ra biển Địa-trung-hải rồi.

Xứ Canada. — Xứ Canada là thuộc địa của nước Angletterre bỏ thăm trích ra 250 triệu quan tiền đặng giúp Chánh-nước đánh giặc.

Biển-thái-tây-Dương. — Chánh-phủ Angletterre cho hay rằng những tàu giặc Allemands nay bị đuổi ra khỏi Biển-thái-tây-dương rồi (Océan Atlantique) tàu buôn được đi lại thông-thả.

Còn trên Bắc-hải thì cho tới ngày nay đạo chiến thuyền Anglais cứ vây chặt đạo chiến thuyền Allemands trong cửa, làm vậy là có ý cho dễ điều binh Anglais qua lại nhập với đạo binh Đại-pháp. Nay cuộc điều binh đó đã xong rồi. 24 août

Binh Đại-pháp. — Binh Đại-pháp nay ở Alsace kéo về nhập với đạo binh đống ngang thành Nancy. Binh Allemands chiếm hãm được thành Luneville.

Đại chiến. — Binh Allemands xáp trận to với binh Belges ở thành Mons, Namur và Charleroi, Binh Anglais có đem binh hậu tiếp.

Binh Ngalatur. — Trong trận Ngalatur trắng binh Allemands tại Gumbinen, thì bên giặc Allemand bị họa to nhiều. Binh Ngalatur thâu vô đất Allemagne ở hướng đông xa được 70 ngàn thước.

Binh Anglais. — Hôm đám chiến ngày chúa nhật 23 août, bên Anglais mất hết 2 ngàn quân.

Binh Belges. — Chánh-phủ Belgique cho hay rằng tướng sĩ Belges tử trận xưa rày tính được 1 muôn chẵn.

Binh Ngalatur. — Binh Ngalatur cứ nhắm hướng đông nước Allemagne trực chỉ, dọc đàng chiếm được chỗ Arys.

Xáp trận. — Tin tại thành Londre nói rằng binh Đại-pháp đánh trận to với Allemands ngang thành Mons và quận Luxembourg. Hai bên đánh nhau hết lực.

Binh allemands đống quá sức, lại có binh lưu-hầu đến đánh giúp nữa.

Binh Đại-pháp. — Các quan thống lãnh binh Đại-pháp định quyết đánh đuổi quân allemands ra khỏi chỗ Lonon và Saale, ngày nay binh Đại-pháp bỏ cuộc trận đó trong hai nơi ấy mà kéo qua tiếp đạo binh đống dọc theo ranh ở miệt thành Nancy.

Thành Namur. — Binh allemands xáp trận tại thành ấy, làm cho 1 phần đạo binh các nước giao hảo ở về miệt sông Sambre phải thối lui về nhập trung-đạo tại ranh Đại-pháp.

Binh Anglais. — Binh anglais xáp chiến tại thành Mons cả ngày chúa nhật, đến chiều tối mà chưa thấy thắng bại.

Thành Charleroi. — Thành Charleroi bị binh allemands chiếm hãm hôm nọ nay cánh binh các nước giao-hảo lấy lại được.

Binh Allemands. — Ba ngàn binh allemands đang dung ruổi xuống hướng Nam, và băng ngang qua xứ Charleroi. Trong số binh này cũng có đạo binh khị trước đống tại quận Luxembourg hiệp vào nữa.

Binh Serbie. — Binh Serbie cứ rượt binh Autriche luôn, và gần sang qua sông save đặng vô Hongrie.

Xứ Canada. — Có 10 muôn người Canadiens tình nguyện đi lính đặng giúp binh các nước giao-hảo, có 2 muôn 7 ngàn lính ấy đã sang qua Âu-châu đặng nhập ngũ.

Giao-châu. — Có tinh dầy thép ở thành Tokio rằng đạo chiến thuyền nhứt bồn khởi sự bắn phá tỉnh Giao-châu.

Autriche. — Chánh-phủ autriche dạy giải giáp chiếc tàu trận hiệu Raiserin Elisabethelle đang đậu tại Giao-châu và các kẻ trong tàu phải đi về tỉnh Thiên-tân. 25 août.

Alsace. — Tại Alsace binh Đại-pháp thắng được binh allemands.

Binh Allemands. — Binh ngự-lâm (hộ vệ Hoàng-đế) bị giết nhiều. Bên phía binh Đại-pháp cũng có tử trận khá.

Song khi tàu đám chiến ấy rồi thì binh allemands môn sức phải tìm nơi tị trú mà chính đốn binh mới.

Thành Namur. — Tinh giầy thép trước nói sái rằng thành Namur bị thất thủ, sự thiệt là bên Đính Giao-hảo muốn dễ cho giặc chiếm thông thả không cứ đương chi.

Lại binh belges cũng còn chiếm được 4 đồn to và các trại lính.

Thành Maline. — Binh allemands xạ súng đống vào thành Malines, thành này không

có kiên bệ ch...
lành qui bán...
tang tành, 200...
Bình thủ-đ...
allemands ấy.

Binh Đại-ph...
day bót binh...
raïne mà dời...
hướng Bắc.

Belgique. —
Malines.

Máy bay. —
xa trái phá và...

Binh Ngalat...
Ponen.

Nhứt-bồn. —
vây cửa Giao...

ĐÔNG

Gia ba

Table with 2 columns: Aoiit-Sept., Hàng bạc Đông-Dương, Hàng Hồngkong, Shanghai, Hàng Chartered Bank, Khe Nhà-nước.

Gia lúa

SAIGON

Liê cầu h

Piô thứ X

quan vì tuần

hành tron tại

Đức giáo Hoá

Saigon. Vây

cho chur còn

Nguồn số

đều tự đến

nhiều người

đứng mà xen

Trong nhà

nga đẹp mắt

Giữa nhà t

don kiếng b

bỏ để mào t

đội trong kh

Có 1 viên

phủ Nam-kỳ

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

có kiên bền chí hết. Nhà thơ chánh rất tốt lành qui bán phải bị súng đồng bắn phá tang tành, 200 cái nhà bị triệt hạ.

Bình thủ-đồn liền ra đánh, đánh lui lũ allemands ấy. Mà quên hai bên tử trận nhiều

26 août

Bình Đại-pháp. — Các quan tổng-binh dạy bớt binh đang chiếm tỉnh alsace Lorraine mà dời lần lên tiếp binh đóng trên hướng Bắc.

Belgique. — Binh belges lấy lại được thành Malines.

Máy bay. — Có 1 máy bay allemands đang xạ trái phá vào thành auvers giết chết 15 vang kể do bị bên belges bắt được.

Binh Ngalatur. — Binh Ngalatur đi tới chỗ Ponen.

Nhật-bôn. — Binh thủy Nhật-bôn đang vây cửa Giao châu.

lâu mà hát tang nhạc. Dưới đám bồn đạo ai nấy chăm chỉ nguyện thầm.

Đúng 8 giờ lễ tắt, chuông đổ hiệp nhi thi ai về nhà nấy.

..

Vụ án cấp 10 muôn bạc, nã tróc được tên chánh phạm. — Hôm chiều ngày mồng 6 bồn quán có hay tin rằng linh mật thám nã tróc được tên án cấp 10 muôn bạc mà đã yếm ác được 10 tháng nay.

Số là quan quản lý sở mật thám có nom theo một gã anam hay xài bạc giấy xan, bữa nào cũng đi đòi lấy bạc nhỏ, quan quản-ly bầy một kẻ dăng đầu biết nguồn cơn.

Bữa điếp có một tên lính sở mật thám cải trang như người nhà quê lại hỏi thăm và có 3 giấy xan không, dăng mình có đổi bạc đồng cho, vì mình có việc cần vô xóm mua bò, gã kia mừng thầm vì gặp dịp tầy bớt vài ba cái giấy lâu ấy.

Khi linh mật thám cầm 3 cái giấy xan trong tay liền hỏi phăng giấy ấy ở đâu, gã nó tỏ sắc diện không vui mới trả lời rằng của người ta mới thổi cho nó, linh hỏi phăng người này tới người kia rút cục lại thì nhìn được thẳng chánh đạo tặc, là một thằng đi giấy phát thơ từ, 24 tuổi, diện mạo coi có khiếu thông minh lắm. Khi quan tra hỏi khảo hạch quá lắm thời va mới chịu cung khai nó là chánh phạm, song lời nó khai không ăn rập như nhau, nó khai trước mặt quan tra án rằng vì nó ham bạc nên nó gói bạc ấy rồi không biết để đâu cho nệm bên đảo lỗ sau vườn nhà đây thếp mà chôn.

Xét lời khai ấy thì không lý, vì là nó trông trãi người ta hay qua lại luôn, lẽ nào nó đi giấu chỗ đó mà người ta không thấy không nghi.

Tuy bị bắt và trả lễ với quan tra án mà không hề khai tên các người đồng lõa, nó có khai nó đã đốt hết một mẻ rồi vì bị ướt quá xài không dặng.

Nó khai láo rõ ràng vì ai cũng biết chuyện nhem đường ấy là chuyện đã tru nghề chuẩn thẳng lâu tháng mới là dám ra tay.

Quan tra cứu vụ này là một quan có danh tăm tên là Moquay, trước đây có làm quan tra án tại tòa án tỉnh Seine 2 năm, sau đổi qua Nam-kỳ. Quan quản lý sở mật thám là ông Etiévant cũng giúp ông Moquay trong vụ tra cứu ấy.

Mấy đũa đồng lõa cũng bị bắt và giam tù. Nay sở mật thám cũng cứ truy tìm nhiều đũa khác còn ăn mạt.

MỸ THO

Tuần rồi bồn-quán có nhắc cho chư công hay rằng: Chẳng nên quần tam tụ ngũ mà bàn chuyện âu-châu chi, vì hay có sanh nhiều

đều quấy mà buộc tội cho mình đó chứ không ích gì.

Nay bồn-quán xin ăn hành ít chuyện kể yêu ngôn hoặc chúng mà bị lụt nước, trờng trị như sau đây :

Tại hạt Mỹ-tho có 1 tên thanh khách làm như mình thạo việc bên âu-châu đem lời vô cố mà đồn bậy cho dân chúng, quan trên hay dặng liền nã tróc giao cho Tòa làm án phạt. Tòa liền thưởng cho ả chệc 3 nam tù.

HÀNỘI

Cũng là tội bản việc Âu-châu. — Tòa sửa phạt làm án hai tên thanh-khách kia ở gần Hongay mỗi tên 2 năm tù cũng về tội đồn huyền rằng binh Đại-pháp thất trận, ít bữa nữa binh chệc sẽ kéo qua ngã Lang-son mà trường khu vào tỉnh Hà-nội.

Người Annam ta ở chốn ruộng nương dưng đề lộ tai nghe theo mấy tin phẩn làm làm vậy, cứ lo cày sâu cuốc bẫm làm mùa màng cho xong, buôn bán như thường không lẽ Đổng-dương ta phải mang đến việc can qua mà hòng lo sợ.

ÂU MỸ TÂN VĂN

(Nouvelles d'Europe et d'Amérique)

歐美新聞

Quan Toàn-quyền Sarraut ngồi máy bay

Marc Pourpe là một vị phi-công trẻ tuổi, song rất có đại danh. Văn nói đến tên người thì ai cũng nhớ, mấy chuyến người đã bay lượn trên trời Đổng-dương kỳ xưa, song từ ngày chớp cánh thang máy ở thành Caire đi Kar-thoum, thì danh tiếng lại càng vang lừng nơi huê hạ hơn nữa. Mới đây người lại bày ra một cuộc đặng khen đặng ngợi, số là ngày mồng 4 Juillet người định rước các vị đại nhơn đã ở thuộc địa, nay đang ở tại Paris, lên máy bay mà xem cho biết bao nhiêu trời rộng.

Vậy đúng 4 giờ, thì ông Marc Pourpe một mình ngồi máy mà xẹt lên mây, nhào lộn đủ kiểu, lúc bay lên cao, lúc hạ xuống thấp, khi thì trở ngược đầu mà bay xuống vòng khu ốc, khi thì nghiêng cánh mà xuống như điều đáp xốt con thịt.

Dân chúng ở xung quanh trại Ju-sivy, ngóng xem trên trời, không hề

ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre.)

Août-Sept.	28	29	30	31	1	2	3
Hàng bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồng-kông							
Shanghai							
Hàng Chartered Bank							Không có giá
Kho Nhà-nước	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25

Giá lúa 2 s 40

SAIGON

Lễ cầu hôn cho Đức giáo Hoàng Piô thứ X. — Bồn quán cáo lỗi cùng khán quan vì tuần này làm bài vở không thể ăn hành trọn tất các tin tức về lễ cầu hôn cho Đức giáo Hoàng Piô thứ X tại nhà thờ chánh Saigon. Vậy bồn quán xin lược biên đôi điều cho chư công: tường lãm.

Nguyên sớm mai 26 août thiên hạ tây nam đều tụ đến nhà thờ chánh Saigon chật nịt, nhiều người tới sau không ghé ngồi phải đứng mà xem lễ.

Trong nhà thờ tràn thiết đồ tang coi nguy nga đẹp mắt.

Giữa nhà thờ có dọn làm-bô, xung quanh dọn kiếng bông và thấp đèn sáng rỡ, trên làm bô đề mào triều thiên Đức giáo Hoàng thưởng đội trong khi triều ngự.

Có 1 viên quan đến châu lễ thay mặt Chánh phủ Nam-kỳ là ông De Cappe quản lý phòng văn quan Nguyễn soái Nam-kỳ.

Khi kiếng đồng hồ đồ 7 giờ thì Đức cha Quignon bước ra bàn thờ hành lễ.

Bữa đó học trò trường Taberd tụ tại trên

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

nháy con mắt, trong dạ mừng rỡ, vỗ tay như pháo nổ.

Bây giờ mới tới hồi rước khách quan du lịch trên cõi mây. Ông Pierre Guesde, là quan Thống-sứ ở thuộc Đông-dương, và làm đốc-biên cuộc đấu xảo tại Marseille, bước lên ngồi máy bay trước hết. Chừng hạ địa thì mắt ngài coi vui vẻ hân hoan quá chừng.

Kế ông Mahé cũng bay thử đoạn tới 1 cô trẻ tuổi cũng là học tập nghề phi-công, rồi tiếp nhiều vị khác thay phiên nhau ngồi máy bay.

Mỗi người đều là ăm ực muốn bay thử, vậy ông Champel phải chịu ra mặt điếu máy bay của ông ra mà rước bà Gigon-papin phu nhơn, và quan trạng-sr Freyssenge cùng nhiều người khác, khó nổi kể tên cho hết.

Chừng các người này được toại kỳ sở nguyện, thì lại còn nhiều kẻ khác, muốn lên ngồi máy bay của Champel thử chơi, vì ai cũng mến yêu tin tưởng, và xưng hô lạ một phi-công khôn lanh giỏi dẫn cũng như ông Marc Pourpe vậy.

Hai quan Toàn quyền Sarraut và Merlin cũng có dự thỉnh vào hội bay này, thì cũng ngồi máy bay của ông Marc Pourpe.

Đoạn hai vị thượng quan có giảng dụ cho đám bá tánh biết rằng, sau đây những dân bản-thổ ở các thuộc địa langsa sẽ xem thấy tợ mặt người Pháp rất can đảm tài tình vô song, mà kính phục chẳng xiết.

Mãn cuộc đưa rước khách quan, thì ông Marc Pourpe bắt tay chào mỗi ông, những là quan Toàn-quyền Sarraut, ông Merlin, ông Pierre Guesde, ông G. Mahé, bà Pasquier phu-nhơn, ông Détanger quan hầu quan Thuộc-địa-bộ thượng-thor.

Bà Y. In-Bel phu nhơn, bà Gigon-papin phu-nhơn, bà Salabelle, ông Galé, Littaye, Fréyssenge, Grégori, Berthet, A. Antoine, G. Larue, Gourdon, Bourpar quan ba, Fonsegrive, Picquenot, Dubois, Leboime v. v. .

Phi-công Marc Pourpe cũng gần ngày tái vãng Đông-dương Bồn-quán

cầu chúc cho cuộc hành trình đặng nhưt lộ bình an, mỗi mỗi đều đa kỳ mục đích.

Andrinople

Cách trừ cáo-cào. — Từ một tháng nay có một đám cáo-cào vô số đáp xuống lối ngoài châu thành Andrinople, ngó lên trời coi như một đám mưa to. Quan viên trong thành phố bèn nhóm nhau lập kế sát cáo-cào, vậy mới lập một điều luật mới, làm cho bá tánh ngăn ngo.

Luật dạy rằng:

« Nhon vì mấy người nhà nước muốn đi bắt cáo-cào không đủ sức mà tận sát loài ấy, nên các người đờn ông con trai từ 15 tuổi trọn sắp lên, ký cho mỗi người trong vòng 1 tuần lễ phải nộp cho đủ 4 kilos cáo-cào cho hội phải viên lo việc canh nông.

« Ai mà không nộp cho đủ 4 kilos cáo-cào trong 1 tuần lễ thì phải bị phạt 23 quan tiền vạ.

« Những cáo-cào bắt được sẽ đem ra một chỗ riêng, đồ thuốc mà giết. Có hội phải viên đến chứng kiến.

Lời nghị này làm cho dạn trong thành xao xiếng lắm, vì không phải là đều dễ làm, mà lại không thể tránh khỏi: Hoặc nộp 4 kilos cáo-cào hoặc trả tiền vạ 23 quan, trong hai đều phải chọn 1 tùy thích.

Vậy mà cũng được nhiều người làm gương trót cả ngày dạn nắng chạy bên kia bắt bỏ vào bị để dành cho đủ số 4 kilos.

Bọn Giu-đeu nhơn dịp ấy thu lợi không biết bao nhiêu mà kể. Chúng nó đi bắt cáo-cào rồi bán lại cho dân thành 4 kilos à 4 quan hoặc 5 quan tiền. Ai cũng xuất tiền ra mua cho khỏi bị phạt 23 quan tiền vạ. Nay bọn săn cáo-cào lập thể bắt cáo cào mau lẹ quá đem ra chợ bán và xuống giá còn 2 hoặc 3 quan tiền 4 kilos.

Còn những đứa biếng nhác hoặc đờ tai thì tới bữa không đem nộp được mở cáo-cào nào hết thì cứ chịu tiền vạ, các người giúp việc nhà nước thấy họ đến thì vui mừng hết sức, vì tiền ấy để phân ra mà làm tiền thưởng cho họ.

Luật này rất có ích, vì chẳng báo

lâu 26 cáo cào hao đi lần lần và bớt đều hại trong xứ.

Cuộc đào mỏ tìm đồ cổ đồng tại thành Alise-Sainte Reine. — Hội bác-vật ở Semur năm nay đã đào đất gập được nhiều món lạ.

Người Pernet mới gập được chỗ hầm số 5 một cái đầu con mèo bằng đồng, kể đó người ta đào thêm gập được nhiều món khác bằng đồng, bằng đá, sắt, xương, đất hầm.

Trong mấy món đào được đó có 20 cái đầu hình bằng đất trắng ở xứ Allier. Nhiều cái có chữ ký tên, có 2 trái cân bằng đá có thich số XI một chiếc cà rá cũng có chạm chữ đầu tên người chủ cà-rá ấy, 1 cái bánh xe có rân cưa bằng đồng, 2 cái móc sắt bằng đá kiểu lạ, 1 đầu ngựa bằng đá, trên gáy nó có một cánh tay người cỡi đang thò tay nắm gáy, bấp tay có bao tẩm ni.

CỰC ĐÔNG TÂN VĂN

(Nouvelles de l'Extrême-Orient)

極東新聞

Cửa Giao-châu và thành Thanh-đảo

Thành Thanh-đảo (Tsingtau) ở nhâm nơi Giao châu hải khẩu (Kiao chao) thuộc về tỉnh Sơn đông. Trong ngày 14 tháng novembre 1907, vì có sanh ra chuyện chọn nhơn, dân tào giết hai ông Giáo-đường-linh-mục Allemands cho nên đạo chiến thuyền Allemands phòng trú bên Trung-quốc-hải lại đến chiếm hãm và đóng ngụ tại cửa ấy. Vậy nước Tào phải làm tờ nhượng đất ấy đủ 99 năm.

Chánh phủ Allemands bèn mở cuộc nông thương khoáng vụ và có lập một hội nghị viện để thay mặt chánh phủ trị dân, những ông quản lý các sở công thự làm thuộc viên và đặt thêm 4 ông thuộc viên khác chọn trong các người ngoài dân.

Đến ngày mồng 2 septembre năm 1898, dây thép Reuter báo rằng Cửa Giao-châu hải khẩu, bây giờ mở ra thương phụ không có chính thầu thuế nhập cảng, (Port franc) vì những

Mỗi nhà thơ hay thi sĩ đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn gồm

hàng hóa phần nhiều thanh chỗ

Qua năm minh tức t quyền ngày đ chờ lại cửa

Vậy sở qu thuế xuất cá chia thuế n, cứ 100 đồng

Hồi năm đ được 47 tri

Nhờ có t được ngày phủ cường

Từ bấy g đệ thể nao, châu thuở v khổ trừ dục tụ tập nhau

Nay phoi có lập ra n cho, thiên h

Ở hướng thanh khac buôn bán n

Cửa Giao bắc doi Gae cũng có mộ này có nôi n chom; trên

(Tseung-tau) tấ hướng doi có nhiê chừng 200

doi ấy, v một nơi cửa lý (dâm biền này ngó th

thấy mờ m ở tại Tha

lớn ở gần đ về hướng n

bến, mà ngê trốn sống gi

và xong, tr 5 chiếc tàu

rồi. có 21 c Miền ấy l

đất đai tốt trồng tía. Người xứ m, tía dau,

Mỗi

phía Nam nước Italia những chim én
bỏ tổ đóng trên mấy tháp mà vậy
đoàn trên không kêu la tiếng rất
thâm thương.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

公文略錄

NAM-KỲ SOÀI PHỦ

(Gouvernement local)

南圻帥府

Châu tri

Saigon, ngày 22 juin 1914.

Quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ
gởi cho các quan Đồng-lý Hội-công-
đồng thành phố Cholon, Tham-biện
chủ tỉnh Tham-biện Vũng-tàu, quan
Quân-đốc các cù-lao và sở khám
đường Côn-nôn.

Tôi xin cho các quan hay rằng quan
binh sẽ đi xét súng ống thuốc đạn của
cơ lính lệ, trừ ra các thứ làm theo
kiểu trước năm 1886.

Quan ba sở Pháo-thủ, giám sát
sẽ đếm các nơi mà xét theo mấy ngày
định ước-chứng trong bản sau này.
Quan ba ấy sẽ cho hay trước bốn
mươi tám giờ, ngày nào sẽ đến
chắc.

Le GALEN.

Các chỗ sẽ xét

Baria và Vũng-tàu	từ ngày 31 juillet
Biênhoà	— 8 août.
Tây ninh	— 6 octobre
Thủđầumột	— 8 —
Vĩnhlong	— 11 —
Sadec	— 12 —
Châuđốc	— 13 —
Hàtiền	— 15 —
Longxuyên	— 18 —
Rạchgiá	— 20 —
Cầntho	— 23 —
Báclieù	— 25 —
Sốctrăng	— 28 —
Mỹtho	— 30 —
Tràvinh	— 3 novembre
Béntre	— 5 —
Gòcông	— 6 —
Tànan	— 7 —
Cholon	— 8 —
Giadịnh	— 10 —
Côn-nôn	— 15 —

Saigon, ngày 23 juin 1914.

Quan quyền Nguyên soái Nam-kỳ
gởi cho các quan Tham-biện chủ tỉnh.

Quan Đê-dốc thống-quản các cơ binh
trong địa phận Saigon và Nam-vang
đã tố cáo cùng bắt rằng có nhiều đều
sai lầm trong việc bắt buộc các lính
tràng. Vậy tôi xin các ông phải nhất
lại cho các viên chức ấy chẳng nên
cải thể lệ buộc sau này :

VỀ NHỮNG LÍNH BỘ LÍNH THỦY TẠI NGŨ

Theo điều thứ 88 trong luật binh thì
« ngoài trừ khi có quả tang, thì người
lính nào hay là người nào thuộc về tòa
binh xữ, đương giúp việc mà có bị cáo
về tội chi, thì phải có giấy của quan
bề trên người ấy cho thì mới dặng bắt
buộc nó ».

Khi có quả tang, thì các viên chức
cùng hương chức trong mấy làng
annam phải bắt buộc những lính bộ
hay là lính thủy đã phạm tội không
cần phải đợi giấy của quan binh.
Nếu thấy mấy tên phạm ấy đều là
lính, thì khi bắt buộc chúng nó
rời thì phải đem chúng nó đến mà nộp
cho quan làm đầu cơ lính của chúng
nó đó với mấy cái tờ kết chứng.

Còn như có người ngoài đồng lỏa
với chúng nó thì phải giải luôn hết
thầy đến phòng quan Biện-lý.

VỀ NHỮNG LÍNH ĐỘ, LÍNH THỦY XIN PHÉP HAY LÀ TRỐN

Những đều lính xin phép hay là trốn
ngủ đã vi phạm thì đều thuộc về tòa
thường phân đoán, vậy nên nếu có
việc bắt buộc và tra hỏi, thì hương
chức phải làm như thể chúng nó là
người ngoài vậy y theo điều thứ 10 và
12 lời nghị ngày 27 août 1914.

Tôi xin các quan phải truyền các đều
ấy lại cho hương chức các làng trong
tỉnh và phải bảo chúng nó phải tuân
y theo đó chẳng nên sai sót.

Le GALEN.

Lời nghị sửa lời nghị ngày 1^{er} mai
1914, định sắp viên chức bốn quốc sở
Tân-đảo và giáo nghiệm nhơn thân.

Định sắp viên chức bốn quốc sở
Tân-đảo và giáo nghiệm nhơn thân.

Sở giáo nghiệm nhơn thân

13^o Thơ ký thông ngôn hậu bộ
đồng niên ăn 250 \$.

M. M. Lê-văn-Sâm, thơ ký học tập
đồng niên ăn 240 \$, kể từ ngày 11
juillet 1911.

Đọc lại như vậy :

Định sắp viên chức bốn quốc sở
Tân-đảo và giáo nghiệm nhơn thân.

13^o Thơ ký thông ngôn hậu bộ thi sai,
đồng niên ăn 250 \$.

M. M. Lê-văn-Sâm, thơ ký học tập
đồng niên ăn 240 \$, kể từ ngày 1^{er}
juillet 1912.

Vi lời nghị quan Tham-biện Sadec,
ngày 8 novembre 1910, có quan quyền
Nguyên-soái Nam-kỳ phê chuẩn ngày
20 mai 1914.

Cấp bằng cho Trương-dúc-Xua
hương giáo làng Tân-thuận làm ban
biện phó tổng An-tĩnh, kể từ
ngày nay.

Vi lời nghị quan chưởng-ly đề hình
Đông-dương, ngày 15 mai 1914, có
quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ phê
chuẩn ngày 20 tháng đó.

Cấp bằng cho Nguyễn-văn-Sóc làm
lính đi giấy hậu bộ tại tòa sơ Traviñh
thể cho Võ-văn-Nguyệt dặng hưởng
phần hư tri, kể từ ngày 28 février 1914.

TRÍCH CẨM TẬP BIÊN

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

NGUYỄN TRÀO KHAI CƠ CÔNG THẦN LIỆC TRUYỆN

Les hommes illustres de la dynastie
des Nguyễn

1. — Võ-Tánh (tục biên)

Giặc lại xâm phạm Bình-khương, Võ-
Tánh phát số về tàu, Vua bèn chỉ dụ rằng:
« Nay giặc đến đây, là quyết lòng lấy thành
Diên-khánh ; mà trong thành ta, tướng sĩ,
binh tượng, lương thảo đều sung đủ. Nó
có thiện công, thì ta thiện thủ; vậy chờ
kình động, hãy đợi nó chạy ngày mồn
chí, rồi ta sẽ thừa cơ đánh phá, ắt là chắc
thắng. » Vua lại sai chưởng-hữu-quân
Nguyễn-hoàng-Đức, tiên-phong Nguyễn-
văn-Thiên điêu bát bộ binh thẳng đến
Phanrang xem cơ mà tiếp viện Diên-khánh.
Quả nhiên Quang-Điệu kéo rốc quân
chúng, đến vây Diên-khánh, lại khiến ti

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

sóng phủ, chẳng còn thiếu sót nơi mô.

(1506) Thôi cũng đã chắc rằng : Cát dầm mặt nước, bùn nhuộm màu sen, chỉ đem thân mà trả nợ đời cho tới khi nhắm mắt, chớ có biết đâu mà lại có ngày nay.

(1507) Ông bà Viên ngoại, tinh cốt nhọc mùng rở không cầm, nên mắt trông vàng, mà tay lại cầm tay, ngó dung quang chẳng khác chi hồi ở nhà bước chơn ra đi chút nào ráo.

(1508) Bấy nhiêu năm nổi chìm trong bến mê biển khổ, làm cho trắng cũng phải khuyết, hoa cũng phải tàn, nên xuân sắc mười phần, cũng phải dầm mất ba bốn phần.

(1509) Mừng ôi là mừng ! Cái mừng này ông viên ngoại biết lấy chi mà cân cho bằng đặng, nào là lời cha con ly biệt, chuyện cửa nhà hiệp tan, nói mãi biết bao giờ cho hết.

(1510) Còn hai em, người thì hồi trước, người thì hồi sau, chị ta đứng trông thấy đủ mặt một nhà, thì bao nhiêu phiền não đã đổ ra sông ra biển, mà những sự vui mừng đã hiện ra ngoài mặt.

(1511) Đem nhau ra trước phật-dài dặng mà lạy tạ Đức Từ-bi cứu chúng sanh khỏi khi khổ nạn.

(1512) Nói chưa dứt lời, hồng đầu kiêu hoa đã lại rước chọi Kiều về. Vương ông dạy bảo linh hầu rước hết về cùng ở một nơi cho tiện.

(1513) Nàng Kiều thấy vậy liền thưa rằng ; Thôi thân con nay như cánh hoa rơi, nửa đời người nếm đã từng trải mùi tan khổ ở nhơn-gian rồi.

(1514) Con nghĩ cũng chắc rằng, chơn mây mặt nước, lênh đênh đâu cũng là nhà, chớ thiệt cái duyên kỳ ngộ bữa nay, thiệt là xuất nhơn y tướng chi ngoại.

(1515) May mà được có ngày nay, thiệt là như chết rồi mà đặng sống lại, những lòng thương cha mẹ xưa nay, tới bây giờ mới được toại kỳ sở nguyện.

(1516) Thôi bây giờ, con đã bỏ thân vào cảnh bờ-đề, coi như ở ngoài vòng cương tỏa, thì tuổi con nay

cùng với cỏ cây cùng nát, cũng chẳng phải còn non yếu gì.

(1517) Nơi thiên-môn, tuy trong cả khổ hạnh, những nếm trải mới biết rằng ngon, mà quần áo nâu sùng, mặc mãi vậy coi cũng hã.

(1518) Nam-mô a-di-đà-phật ! Nước ngành dương đã tưới rụi lửa duyên, lửa tam muội đã đốt lán lòng tục, nay tội nghiệp chi mà chen vào trong cõi hồng hồng trần cho nhiều phiền não.

(1519) Đã tu phận mình duyên nợ đã dở-dang, chẳng gì là hay, mà nay đã dặng thì hãy tu luôn cho qua ngày tháng cho rồi.

(1520) Còn như vãi Giác-duyên này, công chẳng khác sanh ra tôi lần nữa, thiệt là ghi xương tạc đá, không lúc nào quên, bây giờ nữ nào bỏ một mình bả, mà già chừa già kiềng, ra về cho đành.

(Sau sẽ tiếp theo)
LÊ-ĐỨC.

CHUYỆN DU LỊCH BÊN NƯỚC NHỰT-BỒN
(Notes de Tourisme au Japon)

Đi du lịch từ chùa Isé, tới Nikko, Đền quyền, Đền nhiếp chánh

Isé là thánh nơi lập chùa thờ Thần mặt-trời, là tổ tiên của Hoàng-đế Nhựt-bôn. Nikko là phần mộ hai ông nhiếp chánh sống trong đời thập thất thế kỉ.

Ai mà biết sử Nhựt-quốc chút đỉnh từ lúc khởi khai nhựt đến hồi đạo Thích-ca thâm nhập vào nhựt địa thì mới dễ rõ sự tích mấy Nhiếp chánh đây. Vốn đạo thích ca thâm nhập vào Nhựt-địa là nhờ có người ở nước cao-ly qua bên Trung-huê từng đạo thích ca, kể thì từng đạo Không-tử, học biết đạo lý ngài, biết phép in chữ, rõ cuộc dùng địa bản văn văn sao đem phổ thông vào nhựt địa, làm cho nhựt địa trong đời thứ 18 và 19 rất là tiến bộ văn minh, song

kể đó vạn nước lại ra suy vì một lúc, cũng vì tại giặc xóm gây ra trong toàn nước Nhựt-bôn. Trong năm 1192, Hoàng-đế Minh-trị vì có nội loạn mới định giao việc trừ loạn cho một quan võ kia làm nhiếp chánh về sau các quan võ cứ truyền chức ấy cho nhau lãnh cả qui mô mà gồm thì như thống cho đủ 500 nara.

Còn Hoàng-đế Minh-trị thì từ đó cứ thanh nhân dật lạc trong cung ở thành Kyoto, phế việc trị nước. Ngoài dân cũng không ai nhìn đến. Cũng như bụt ngồi đó mà không ai thờ vậy.

May quá, tuy là vận mạng hoàng-đế đã suy vì lâu năm, mà may còn lưu sót lại cái đèn leo lét chong ở Cung-chánh trong chùa, nhờ đó mà thần tinh nước Nhựt được tái sanh.

Qua năm 1868 dân đã chán các ông nhiếp chánh, bèn giầy loạn đuổi ông nhiếp chánh kim-trị mà nhìn đế-quyền như xưa. Từ đây kêu là đời Nhựt-quốc cải lương hoàng-đế Minh-trị lên ngự ngai gồm trị cả giang san, chọn các ông tài tinh làm quan đại thần.

Hồi cuối đời thứ 15, nước Nhựt mới khởi sự gọi nhuần gió Mĩ mưa Âu rước thầy bên Âu-châu về xứ dạy học văn chương công nghệ, mua súng ống để tập luyện binh cơ, sẵn dịp ấy các thầy cả đạo Thiên-chúa thâm nhập vào xứ mà giảng đạo. Và lại trong đời nhiếp chánh cũng có các thầy cả đến giảng đạo thiên-chúa một lần rồi. Chẳng bao lâu số kẻ vào đạo tinh được 20 muôn. Các thầy dòng Đức-chúa Giê-giu, lại được triều đình trọng dùng lắm, cho nên được nhiều quyền thế hơn các quan.

Lúc ấy ông nhiếp chánh tên Yeyasou (khi ông này qua đời thì nhà nước mai táng tại Nikko như nói trên đây), có công làm cho Nhựt-địa được giao dịch với bên Á-đông bên Âu-châu và hương nam Huê-kỳ.

Quan nhiếp chánh này có sai sứ qua thành Rôma song chẳng bao lâu cuộc giao diệc Nhựt-địa với thành Rôma lại phải dứt, số là các thầy dòng ông thánh Phả-xi-cô bất thuận với các thầy cả dòng đức Giê-giu không phương giảng hòa được. Vì các thầy cả dòng Đức-chúa Giê-giu có ý lấn quyền hơn. Cho nên trong hơn đạo cũng sanh phe đảng kinh chống nhau hoài. Các người Hoa-lang buôn bán sang nước Nhựt-bôn thì muốn gồm các mối lợi, đành một mình một chợ, rồi lại hiềm nhẽ người tây khác.

Có một lần tàu đồ của người Iphanho bị chìm gần mé cũ-lao Nhựt-bôn, người da công mới nói với bộ hành rằng : Vua được Iphanho đã chiếm cả trạm thuộc địa trong hoàn cầu, lại hề thầy giảng đạo tới đại thì có linh Iphanho đời gột theo đây.

Qua nhiếp-chánh tên Yemiton nghe vậy phát nghĩ sợ bên không cho người Âu-châu ở trong xứ và cấm dân chúng học các tiếng phương tây.

Từ đó nước Nhựt-bôn dứt cuộc giao diệc cùng Âu-châu, nội trong vòng 250 năm, cuộc văn minh ra lờ mờ. Lúc ấy có một minh dân Hoa-lang được léo qua đó bán buôn mà cũng bị người Nhựt-bôn giảo nhục luôn. Song họ cố li miễn thủ lợi được thì thôi.

Từ ngày đuổi người Âu-châu ra khỏi nước thì Nhựt-bôn không lo phòng ngự giặc già nữa cứ thủ phận mà lo cho việc công nghệ được mở mang tiến hóa.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mục như trình Lục-tính-tân-văn giùm

Số 341
Vệ-sin
sạch sẽ,
sáng chói
thì tướng
thật là el
cũng là el
lắm, là v
nếu ai k
lại, thì s
lời cả m
tám lau
Thùng t
nước n
chậu nư
tám cũng
xả-bong
tám xong
doay m
chứng m
lúc bầy
để chịu l
Thứ nh
rửa luôn
đến cái
chắc là s
mà tựa d
hạ mà
thận và
sạch. C
giữ cho s
bệnh hay
tay hoặc
mắt. Mi
mà sức m
nóng. R
nhà nghề
dùng một
chút và b
cũng sạch
thận, ch
tai cũng
ý lung t
không nên
ngồi ng
tai, vì nh
móc tai
người, thì
bệnh của
Có đàng t

VỆ - SINH

BẢO DƯỠNG THÂN THỂ (Hygiène du corps)

Vệ-sinh về thân-thể, thì cần sự sạch sẽ, có nhiều người mỗi buổi sáng chỉ rửa mặt qua vẩy mà thôi, thì tưởng rằng đã sạch rồi. Nhưng mà thật là chưa đủ, vì rằng da người ta cũng là một phần thân-thể can hệ lắm, là vì ta cũng phải thở hơi bởi da, nếu ai không chăm lo để da ngẹt lại, thì sinh ra yếu đau ghê chốc lở loét cả mình, bởi thế cần phải năng tắm lau luôn, ở nhà quê không có thùng tắm, thì kiếm cái chậu rồi lấy nước nóng mà tắm, hoặc không có chậu nữa, thì gội nước lên mình mà tắm cũng được. Khi tắm thì phải xát xà-bông để rửa cho sạch ghẻ, rồi khi tắm xong, thì phải lau mình cho khô, đoạn mặc áo vào mà đi đi lại lại chừng một giờ đồng hồ cho nóng lên, lúc bấy giờ thấy trong mình nhẹ nhàng dễ chịu lắm.

Thứ nhất là hai bàn tay phải năng rửa luôn mãi, mỗi một lần mình rửa đến cái gì dơ, hoặc cái gì mình không chắc là sạch, thì phải lấy xà-bông mà rửa đi.

Rửa mặt thì cũng phải rửa cho cần thận và phải dùng khăn lau cho thật sạch. Còn hai con mắt thì cũng phải giữ cho sạch sẽ luôn, tránh khỏi các bệnh hay lây, như là không nên rửa tay hoặc những khăn dơ vào con mắt. Miệng cũng phải súc cho sạch, mà súc miệng thì cũng nên dùng nước nóng. Răng cũng phải đánh luôn, nếu nhà nghèo không có bàn chải thì dùng một miếng xác cau bôi một chút xà-bông vào đấy mà đánh răng cũng sạch. Phải giữ lỗ tai cho cần thận, chớ nên dùng những cái móc tai cứng mà nạo lỗ tai, vì có khi vô ý lủng tai rồi sinh ra đĩc, cũng không nên dùng những móc tai ngồi ngã ba hoặc ngoài chợ mà vẩy tai, vì những người thợ ấy dùng một cái móc tai mà đem móc tai cho hết mọi người, thì nhiều khi nó làm cho lây bệnh của người khác cho mình được. Có dùng thì dùng móc tai riêng của

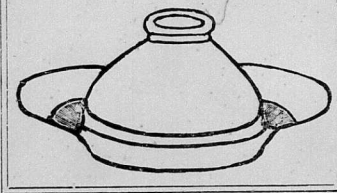
một mình thì hơn. Như vậy trong thân-thể người ta, đầu đầu cũng phải gìn giữ cho sạch sẽ cả.

TU TRI

(Connaissances utiles)

Cách giữ mở sữa cho khỏi tan ra nước. — Cách này tiện hơn hết là khi mình khui một hộp bơ (beurre) ra rồi thì đổ cả mở sữa vào trong cái lọ, đoạn lấy một cái đĩa bìa có rỗng nước muối, rồi lật úp lọ mở sữa xuống đĩa bìa như hình vẽ đây.

Cách sắp lọ và đĩa



thì khi trời không lọt vô được cho nên mở sữa cũng không chảy nước ra mà hao bớt.

Cách làm cho thuốc hút bớt gắt. — Có nhiều xứ ngoại quốc con buôn hay bán thuốc hút không nhựa, người ghiền thuốc hút thử thì nói hơi mùi là cay mực.

Vậy khán quan muốn lấy nhựa trong thuốc ra thì để lại không có bán mùi thuốc như thứ thuốc họ kêu củi mực đó:

Lấy một gói thuốc hạng thường đổ ra trên một miếng giấy trắng mà giữ cho hết cộng to lộn trong đó. Lụa rồi thì lấy một cái bình xúp đồ vô trong 1 ly lớn nước trà thiệt đậm, rồi bỏ thuốc vô mà lắc bình rồi đổ nước ra trên một miếng giấy trắng sạch mà hong cho khô. Khi khô rồi hút thử, đã không hôi nhựa mà lại có mùi thơm tho, còn nước trong bình xúp đem ra đổ mấy kẹt giường mà giặt rệp cũng hay.

LỜI RAO

Hãng DENIS Frères rao cho Lục Châu đặng rõ:

Chẳng nên mua thuốc hiệu «GLOBE» quá giá mỗi gói thuốc ròi (Tabac) 0\$13 và thuốc điếu (Cigarettes) 0\$12.

DENIS Frères.

Gócông, le 16 juillet 1914.

Làng Tăng-hóa Tổng-Hóa-lạc-hạ tỉnh Gócông.

Nay chúng tôi là cha mẹ của nguyên-bản-Giác, có cho con tôi bảo thọ năm ngàn đồng bạc (5.000 \$ 00) tại hãng Vinh-Niên (The China Mutual Life) năm 1913; con tôi có đóng được hai năm, mỗi năm là 321.50.

Nay con tôi rùi qua đời hôm tháng jullet 1914 thì tôi có đánh giấy thép cho hãng hay; trong hai tuần lễ hãng Vinh-niên đem số bạc năm ngàn (5.000 \$ 00) xuống lại nhà tôi mà hưởng bồi lại cho con cháu tôi đủ số.

Chúng tôi xin mấy ông, mấy bà trong lục châu vô bảo thọ hãng này thiệt từ tử và có ích lắm.

NGUYỄN-VÀM-NINH, KÝ.
NGÔ-THỊ-NÉN, KÝ.

Vinhlong, le 18 juin 1914.

Làng-Trùng-Lộc tỉnh Bình-phủ, Baka.

Nay tôi là Trương-Liên là người Thanh-khách buôn bán tại chợ mới (Bake) lấy làm cảm ơn hãng Vinh-Niên bảo thọ có lòng tốt mà đền bồi số bạc ba ngàn đồng (3000 \$) cho anh tôi là Trương-Dũ bị chiêm ghe chết hôm tháng juin 1914 tại ngã ba Baka.

Khi anh tôi còn sống có bảo thọ ba ngàn đồng (3000 \$ 00); tờ giao kèo mười lăm năm, mỗi năm đóng bạc là 240 \$ 20; mới đóng được có một năm thì anh tôi chết; tôi có đánh giấy thép cho ông Huỳnh cao Kế xuống khán thi hai anh tôi.

Ông Huỳnh-cao Kế được tỉnh xuống lập tức ròi trong một tuần lễ thì hãng Vinh-Niên đền bồi đủ số bạc ba ngàn (3000 \$ 00) cho con anh tôi là Trương-Kim.

Nay tôi tỏ cho lục châu quới hữu thương tri rằng hãng Vinh-Niên thiệt là tử tử.

TRƯƠNG-LIÊN, KÝ.

Hãng Cie de Commerce et de Navigation d'Extrême Orient tỏ cho lục châu quán tử hay rằng ông Colman là người thay mực cho hãng Vinh-Niên, bảo thọ (The China Mutual Life) đã về nghỉ.

Nay ông để lại cho ông Richardson thay mực coi trong hãng Vinh-Niên trong khi ông đi khỏi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Cha chả! M. Quế ăn mặc ngộ quá, phải chơi đâu! Mà thiếu một món... chớ chi y-don mua thử thuốc vắn DOLLAR chánh thuốc LANGSA hiệu MARYLAND THƯỢNG HẠNG mà hút, thì thật là tuyệt-hảo, không sai một cạnh!



LỜI CẢN KÍP

Nhà thơ nào cũng đều có bản con cò (Timbres), qui vì mua báo chương mà không mua mandat đăng thì mua cò gửi lên cho báo quán cũng đặng, mà phải gửi cái thơ cách kỹ lưỡng (recommandé) vì sợ họ ăn cắp.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom, SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đã các thư chuyên khoa ngôn ngữ.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nêu ăn uống Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00
Roman đủ thứ từ 0 \$ 50 tới 3 \$ 00

Có bán giấy, mực, viết chày, ngòi viết, thước, gomme cũng các đồ dùng cho học trò các trường.

Mi muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng học trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

RƯỢU (Vins et liqueurs)

Bao bồ tời	100	26.50	Condensé Salva crème.	48 hộp	21.00	Sauçissons Lyon (dồi)	10 kilos	50.00
id. 3 id. 0.850..	id.	23.00	Condensé écramé Salva.	id.	19.00	id. Arles	id.	42.00
id. 4 id. 0.800..	id.	19.00	Lepelletier.	48 hộp nhỏ	42.00	Sagou	1 ta	6.00
Jambon d'York extra (đuôi heo).	1 cân	0.60		24 hộp nhỏ	21.00	En perles.	id.	6.00
Jambon « Lethem »	id.	0.63		12 hộp	19.00	En farine.	id.	
SỮA BÒ			BỘT SỮA			BƯỜNG		
Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp	31.70	Farine lactée Nestlé	50 hộp	70.00	Brut cristallisé.	100 kilos	19.50-20.00
Concentré Nestlé sans sucre	id.	8.00	Noix d'arec sèches.	1 ta	30.00	Raffiné en pains.	id.	27.00-29.00
Condensé La petite Fermière de fabrication française.	id.	10.20	DẦU LỬA			Cassé en boîte.	id.	25.00
Naturel Natura.	id.	8.00	Indes (Chà-và)	1 thùng	4.75	Bâtarde en poudre.	id.	10.00
Sterilisé pur, marque Ours	id.		Couronne	id.	4.55	Vergeoise.	id.	10.50
Sterilisé condensé.	id.		Néerlandais	id.	4.85	Sucre scié C. Say.	id.	29.50
Sterilisé pur (Salva)	id.	9.00	ses	id.	4.40	Déglaçe Say.	60 kilos	12.25
Naturel sans sucre.	id.	8.00	Huê-kỳ	id.	5.25	Abeille	100 kilos	53.00
Norvégien Dahl.	id.	9.00	Amérique	id.	5.05	Biarde blanchi St.-Louis.	60 kilos	25.00
Naturel de la Croix Rouge.	48 hộp nhỏ	25.00	Essencé Shell	id.	4.60	St.-Louis.	100 kilos	55.00
			Sardines (cá mòi)	id.	20 f 00	Savon de Marseille (3-bon)	id.	36.00
			En boîte 1/2.	1 thùng	19.50-30.00	Thuốc gói		
			En boîte 1/4.	id.	27.00-40.00	Tabacs Français de la Régie	1 kilo	3.30-3.40
						id. Alger (globe).	25 kilos	50.00
						id. id. (Gaulois).	id.	41.00
						id. Dollars.	id.	45.00

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

KÍP

lầu có bán con
ua bại chuong
t đặng thì mua
án cũng đặng.
cách kỹ lưỡng
o an cấp.

SCHNEIDER
SAIGON

ISES óng Carrara
y và có ích.
ngà so khai cho đóm
en một trâm bài đđ
ng

1 3 0 0
0 1 0

SCHNEIDER

mỗi cuốn 2 0 0
0 1 3 5 0

hà, ngòi viết, thướt,
o học tróc tác trường,
e lên ta sẽ gửi đđ
e tróc tác làm đđ

ilos	50.00
	42.00
a	6.00
	6.00
ilos	19.50-20.00
	27.00-29.00
	25.00
	10.00
	10.50
	29.50
	12.25
ilos	53.00
ilos	25.00
ilos	55.00
	36.60
ilo	3.30-3.40
ilos	50.00
	41.00
	45.00

ERRATUM aux explications données sur les exercices de la seizième leçon.

Page 13, 3^e colonne. Au lieu de *Chức-dịch* 職迪, lire les caractères 職役...; au lieu des explications données au mot *dịch* dans le même paragraphe, lire les suivantes: *dịch* 役, travail, corvée (travail matériel).

Vậy tôi nhờ người anh em bạn tôi
Ainsi j'ai recours à mon ami

tên là Lê-dinh-Lâm đưa
appelé Lê-dinh-Lâm pour vous présenter

cái thờ này và cái (bình) cổ
cette lettre et le vase ancien

đến dâng quan lớn.
qu'il viendra vous offrir,

xin quan lớn thương nhận
je vous prie de vouloir bien accepter

cho.

par faveur pour moi.

Lọ cổ, vase ancien. — Đồ cổ, objet ancien, bleu de chine.

Dàng, s'écrit đưng, présenter, des deux mains offrir à un supérieur.

TEXTE N^o 9. — Nghiêm-vân-Mô, mandarin de 6^e degré première classe Quận-đạo intérimaire du territoire de Hải-ninh, à M. le Régent, Thái-tử-thiếu-bảo, Vũ-hiền-diện-dại-học-sĩ, kinh-lược du Tonkin, vicomte de Duyên-mậu.

J'ai reçu, il y a quelque temps, une communication des autorités provinciales de Quang-yên, me faisant savoir qu'au onzième mois de l'année dernière, le Résident de cette province leur a transmis une copie de l'arrêté du Gouverneur général rattachant à la circonscription de Quang-yên, au point de vue administratif, les villages houillers de Cai-bầu dépendant du châu de Tiên-yên. Elles m'ont demandé à cette occasion de leur adresser le relevé des impôts personnels et fonciers de ces villages. Elles m'ont informé, un peu plus tard, qu'elles n'avaient reçu de vous aucune instruction à ce sujet. Ayant rendu compte de ces communications au Commandant du Territoire, cet officier supérieur m'a fait connaître qu'il ne possédait, au sujet de cette affaire, aucune pièce officielle émanant de la Résidence Quang-yên. Ne se trouvant en présence d'aucun ordre relatif à l'exécution de l'arrêté précité, les autorités provinciales de cette circonscription vous auraient prié, vers cette même époque, de me saisir de la question, mais votre réponse ne leur serait pas encore parvenu.

D'autre part, le Résident de Quang-yên m'a prescrit d'établir d'urgence et d'adresser aux autorités provinciales de sa circonscription les rôles d'impôts des villages de Đại-đọc, Cầm-phổ et Quảng-hưởng, dépendant du châu de Tiên-yên placé sous mon autorité, ces villages ayant été rattachés à la province de Quang-yên. Enfin, voyant approcher l'époque du recouvrement de l'impôt, les autorités provinciales de Quang-yên ont demandé à leur Résident d'intervenir auprès du Commandant de territoire de Hải-ninh afin que l'ordre me soit donné d'établir de suite les états en question et de les leur transmettre pour qu'elles procèdent au recouvrement de l'impôt.

Le dix du onzième mois de l'année dernière, je vous ai rendu compte de ces différentes communications et jusqu'ici je suis dans l'attente de vos instructions. Depuis cette époque les autorités de Quang-yên, à trois reprises successives, ainsi que je vous l'ai dit, m'ont entretenu de cette question; elles sont même intervenues auprès du commandant du Territoire au sujet de l'établissement des rôles d'impôts de ces villages.

Une modification de territoire et la remise des rôles d'impôts sont des questions d'une trop grande importance pour que je me permette d'y prendre part sans un ordre de vous.

En conséquence, j'ai l'honneur de vous prier de vouloir bien me faire savoir si je dois donner satisfaction aux autorités de Quang-yên et me dicter la ligne de conduite que je dois suivre dans cette circonstance.

Nghiêm-vân-Mô, hàm chánh
Nghiêm-van-Mo, grade principal

lục phẩm
sixième degré (6^e degré 1^{ère} classe)

quyền Quân-đạo đạo
provisoirement Quan-đạo du territoire

Hải-ninh kinh bầm
de Hải-ninh s'adresse respectueusement à

quan Phụ-chánh Thái-tử thiếu-bảo,
M. le Régent, vice-tuteur du prince,

Vũ-hiền-diện
Grand chancelier des affaires militaires

Đại-học sĩ, làm kinh-lược
Excellence, faisant fonction de kinh-luoc

xứ Bắc-kỳ, trước
du pays du Tonkin, du titre de

Duyên-mậu Tử biết rằng.
vicomte de Duyên-mậu pour qu'il sache que.

Hàm chánh lục phẩm 銜正六品. Mandarin de 6^e degré première classe. — Le corps des mandarins se divise en deux grandes catégories: les mandarins civils ou *quan văn* 官文 et les mandarins mili-

itaires ou *quan võ* 官武. Chacune de ces catégories est distribuée en neuf degrés. Chaque degré comprend deux classes: la première, *chính* ou *chánh* 正, et la seconde, *lông* ou *tung* 從, ce qui fait 18 grades pour l'échelle complète du mandarinat. En voici l'énumération:

Chánh nhất phẩm	正一品	1 ^{er} degré	1 ^{re} cl.
Tung nhất	從一品	1 ^{er} - 2 ^e	
Chính nhị	正二品	2 ^e - 1 ^{er}	
Tung nhị	從二品	2 ^e - 2 ^e	
Chính tam	正三品	3 ^e - 1 ^{er}	
Tung tam	從三品	3 ^e - 2 ^e	
Chính tứ	正四品	4 ^e - 4 ^{er}	
Tung tứ	從四品	4 ^e - 2 ^e	
Chính ngũ	正五品	5 ^e - 1 ^{er}	
Tung ngũ	從五品	5 ^e - 2 ^e	
Chính lục	正六品	6 ^e - 1 ^{er}	
Tung lục	從六品	6 ^e - 2 ^e	
Chính thất	正七品	7 ^e - 1 ^{er}	
Tung thất	從七品	7 ^e - 2 ^e	
Chính bát	正八品	8 ^e - 1 ^{er}	
Tung bát	從八品	8 ^e - 2 ^e	
Chính cửu	正九品	9 ^e - 1 ^{er}	
Tung cửu	從九品	9 ^e - 2 ^e	

A l'exception des gradués universitaires et des âm-sinh dont les grades de début dans l'administration font l'objet de dispositions spéciales, aucun fonctionnaire ou agent de l'administration indigène ne peut débiter dans la hiérarchie mandarinale que par la classe la plus faible, c'est-à-dire la 2^e classe du 9^e degré.

Aucun avancement dans le mandarinat ne peut être fait qu'à la classe immédiatement supérieure. En aucun cas, une ou plusieurs classes intermédiaires ne peuvent être franchies.

L'ancienneté minima exigée dans une classe pour passer à la classe supérieure est de six, trois ou deux ans, selon les fonctions exercées par le titulaire du grade.

A partir du grade de *tung nhị phẩm* (2, 2), jusqu'à celui de *tung nhất phẩm* (1, 2), un stage dit *thư*, d'une durée minima d'un an est imposé dans chaque classe avant la titularisation dans la dite classe. Il n'est fait d'exception à cette règle que pour les mandarins qui se sont signalés par des services éclatants.

Les grades inférieurs, du 9^e degré au 4^e degré inclus, sont conférés par brevet, du Résident supérieur. Les grades des 3^e degré 2^e degré et 1^{er} degré 2^e classe sont conférés par brevet du gouverneur général, sur la pro-

án giùm

Mỗi nhà thơ giảng; thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

La chand de Fonds (suisse)

Kính lời cho ông hay rằng tôi có tiếp đặng hai ve thuốc Dragées Rabuteau của ông đã sẵn lòng gởi đến cho tôi, vì tôi có gởi thơ mua thuốc ấy của ông.

Tôi lấy làm cảm ơn ông hết sức, bởi vì thuốc ấy nó làm cho tôi đặng mạnh giỏi luôn. Khi trước tôi mất máu, yếu cho đến đời đi chẳng đặng, cũng nhờ thuốc thần hiệu ấy cho nên nay tôi thiệt mạnh như thường, chẳng còn đau ốm chi nữa.

Mme B. M

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn.

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HƯƠNG

của thầy RABUTEAU là Y-hoà tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dầu dầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết trong hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, cơm cối, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sợy thất-dưỡng thì phát không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-dô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng liêng liêng. Thầy Rabuteau thì nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà chế. Thủ nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các nước Langsa cũng đã nhiều danh-y ở

ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đặng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào thì nhên thấy tinh thần thịnh phát, khi huyết sung vượng, thần thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kèm huyết gầy mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chứa thì uống nó thật hay.

Đàn ông thì bắt cầu già, trẻ, hễ phải bệnh gì thuốc về huyết, như là lao-khái (ho), khi-xuyễn, linh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giời (ghê chốc) lở loét, ban chân chẳng nhọc, cùng là những chứng khác ngoài đó, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách-dùng. — Thuốc viên này phải chiều với một ngậm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, G. RENOUX nhứt hạng bác-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây. Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

HAY HẠ LỢI QUÁ

(Labus des purgatifs)

Trong cơn cần kíp trọng đặng, giác thể như khởi sự bị thận hư nước tiểu xỉ hơi độc, làm hư khí huyết thì nên uống thuốc hạ lợi.

Mà nếu uống thường quá, thì là một điều rất hiểm nghèo.

Sự tiêu hóa cũng tỷ như cái dằm máy kia vậy, cái đại-trường nó phải co duỗi, xẹp vò phình ra đặng mà trục xuất cái xác đồ ăn, nhờ có nước tân-dịch đã dọn đường sẵn rồi. Nếu trong hai điều ấy, mà có một điều loại dọ, thì phải sanh biến. Thuốc đại lợi lạnh nó rất mạnh, làm cho nước tân-dịch phải hư, làm cho đại-trường phải tế mồi, thương nghiệt làm cho sanh ra nhiều tế vi chi trùng trong ruột. Nặng dùng thuốc hạ lợi; tuy nó chẳng chữa nổi bệnh bốn huật mà nó lại làm cho mình phải thêm đau đớn, rồi các bệnh khác đời dấp tới chẳng sai.

Nhưng vậy nếu mà bốn huật thì cũng phải lấy thuốc. Mà muốn lấy thuốc tự nhiên như vậy thì có phép chỉ làm cho nước tân-dịch đượm nhuận, làm đại-trường cử động mà khỏi bị thương nhiệt chẳng?

Có lẽ được, vì nhiều lương-y nói tự nhiên đại-trường phân huỷ vì cường, nguồn tân-dịch đượm nhuận mà chẳng nhờ thuốc chi.

Bình thường nước tân-dịch đượm nhuận là nhờ có sự hấp-thủy, còn thì trường mà vận động được là nhờ có huyết-thủy, và các đồ đại-trường trục xuất, nó làm cho niêm-dịch mà cử động.

Hãy cho một hoàn thuốc, trong ấy có đủ đờm chất, niêm dịch chất cùng là một vị giao-chất sung túc và hay ra nước như thì gelose hễ vào tới đại-trường thì phình ra mà hút nước như hoa dũ vậy. Nhờ như vậy, mà đại-trường cử động, tân-dịch, đượm nhuận, cũng khá kêu là thuốc sửa ruột, đừng cho biếng nhác nữa. Thuốc ấy hiệu là Jubol, thiệt là linh-don-được chẳng sai. Có bán trong các tiệm thuốc.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn.

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

bổn quán lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì công lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bản quán; ấy là sự giúp cho Bản quán mà lo cứu hữu ích mở mang cuộc văn minh

Số phát	nhứt-trình	Mandat	Số mandat
439	N.V.S. Cantho	Mandat 6 \$	588609
203	P.V.T. Baria	—	5 582496
1426	C.L. Travinh	—	3 585407
169	T.P.N. Baclieu	—	5 585094
440	Đ.C.T. Longxuyen p Hoc	—	6 590455
21	L.T.V. Djiring	—	6 526328
768	L.N.B. Vinhlong	—	6 584165
1359	N.H.H. Laithieu	Bạc mặt 6	
374	M.Q.T. Tan-Uyen	—	6
266	R.P.N. Bachau	—	6

Tại nhà in ông F.-R. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1. Sơ khai nước annam.
2. Thời nhà Ngô tới Nguyễn.
3. Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn 0 \$ 30
Tiền gởi 0 02

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

position du Résident supérieur. Ces brevets sont confirmés, au point de vue rituel, par les brevets royaux.

Le grade suprême de 1er degré, 1re classe est conféré par l'Empereur d'Annam, sur la demande de l'administration.

Tout ce qui vient d'être dit se rapporte aux fonctionnaires public. Mais, à côté de ceux-ci, il existe une autre sorte de mandarins : ceux de la cour.

Quân đạo, tire donné aux gouverneurs indigènes des territoires et marches militaires.

Quan phu chìn 官輔政 régent. Les fonctions de Régent ne sont décernées qu'autant que le roi est mineur et pendant sa minorité. Elles peuvent être exercées par l'un des mandarins de la 1re classe du 1er degré ou par plusieurs d'entre eux. Ils sont généralement au nombre de quatre, ayant le titre de Đại-học-sĩ ou Đại-thần et font partie du Cơ-mật ou Nội-các, Conseil secret, conseil d'Etat Leur titre de Đại-học-sĩ est précédé du nom du palais où ils exercent leurs fonctions.

Les quatre Đại-học-sĩ ou Đại-thần sont :

1° Le Càn-chánh-diện-dại-học-sĩ, 勤政殿大學士. Son excellence le grand chancelier de l'administration générale.

2° Le Văn-minh-diện-dại-học-sĩ, 文明殿大學士. Son Excellence le grand chancelier des affaires civiles.

3° Le Vũ-hiền-diện-dại-học-sĩ 武顯毅大學士. Son Excellence du grand chancelier des affaires militaires.

4° Le Đông-các-dại-học-sĩ 東閣大學士. Son Excellence le grand chancelier du palais de l'orient.

Ces quatre hauts fonctionnaires sont encore appelés les tứ trụ, 四柱 ou quatre colonnes de l'Empire ; mais, dans le langage courant ; on les désigne plus souvent par les deux premiers termes de leur titre : Càn chánh, Văn minh, Vũ hiên.

A l'époque où ce rapport a été écrit, le kinh lược était Vũ hiên diện đại học sĩ, 武顯毅大學士. Son titre actuel est Văn minh diện đại học sĩ, 文明殿大學士.

Thái tử thiếu bảo, 太子少保. Vice-tuteur. Thái tử thiếu bảo désigne l'un des grands dignitaires de la cour d'Annam. Ceux-ci sont au nombre de six se divisant en deux catégories : les tam công ou grands dignitaires et les tam cò, assesseurs des tam công.

Les tam công sont : le Thái sư, le Thái phó et le Thái bảo. Ils remplissent auprès du prince héritier présomptif de la couronne les fonctions de précepteur ou Thái tửr. Ils emulent ce dernier titre avec les précédents et s'appellent :

Thái tử, Thái sư 太子太師. Grand maître nominal du prince héritier ;

Thái tử Thái phó 太子太傅. Grand Précepteur ;

Thái tử Thái bảo 太子太保. Grand Tuteur.

Les tam-cò ou assesseurs des tam công sont : le Thiệu sư, le Thiệu phó et le Thiệu bảo. Ils suppléent les tam-công dans leurs fonctions et ont pour titre :

Thái tử thiếu sư 太子少師. Vice-Grand-Maitre.

Thái tử thiếu phó 太子少傅. Vice-Précepteur.

Thái tử thiếu bảo 太子少保. Vice Tuteur.

En outre de ces 6 grands dignitaires, il en existe deux autres : le Tôn nhân lệnh

宗人令 Président du Tôn nhân phủ

宗人府 Conseil de la famille Impériale, chargé de régler les différends pouvant exister entre les membres de cette famille, —

le Tôn chính 宗正. Vice-Président du Tôn nhân phủ 宗人府.

Le 3 Tam-công, les 3 Tam-cò et les 2 Tôn constituent les huit grands dignitaires du royaume, appelés globalement du công-cò 公族.

Duyên mẫu tử 延茂子. Vicomte de

Duyên mẫu. Duyên mẫu est un nom imaginaire de terre ajouté au titre de noblesse Tử. Il existe cinq titres de noblesse :

Công 公 Correspondant à Duc

Hầu 侯 — Marquis

Bá 伯 — Comte

Tử 子 — Vicomte

Nam 男 — Baron

Ces cinq titres sont accessibles à tous les citoyens à la condition qu'ils se signalent par des services rendus au royaume. Ils prouveraient l'existence, autrefois, d'une vraie féodalité. Ils sont aujourd'hui purement honorifiques et de même que le grade de 1er degré, 1re classe, conférés par la Cour sur la proposition de l'administration française.

A en croire l'histoire, ces seigneuries feudataires de jadis auraient été créées par les empereurs Nghiêu et Thuần puis abolies par l'Empereur Trần-thủy-Hoàng vers la fin du IIIe siècle avant l'ère chrétienne.

DIX-SEPTIÈME LEÇON (Grammaire)

GRAMMAIRE CHAPITRE IV

De l'adjectif (suite) § 2. — Adjectif qualificatif

Superlatif excessif. — Le superlatif excessif est ordinairement indiqué par les mots quá, rà phết, que l'on place après l'adjectif et qui correspondent à l'expression française trop.

Ex. : Tinh tôi khổ quá, Ma situation est très malheureuse.

Con gà này béo quá. Cette poule est très grasse.

On peut également indiquer le superlatif excessif par des expressions spéciales telles que lạ lùng (extraordinaire), vô cùng (sans fin) qui se place aussi après l'adjectif ; mais ces cas sont assez rares.

Ex. : Tôi xem thấy một người cao lớn lạ lùng, ordinary. Mặt hùm, râu đỏ, 虎面, 紅鬚, 像老虎, 像老虎. 虎面, 紅鬚, 像老虎, 像老虎. 虎面, 紅鬚, 像老虎, 像老虎.

Đức Chúa-lời (trời) tối Dieu est d'une bonté lành vô cùng, infinie.

L'expression vô cùng est surtout employée dans un sens hyperbolique.

Remarque. — Le superlatif peut encore être indiqué, dans certains cas.

1° Par la répétition de l'adjectif

Ex. : Cái vòng này nó nhẹ nhẹ. Ce bracelet est très léger.

2° Par l'adjonction au premier adjectif d'un second ou d'un mot qui n'a pas de sens par lui-même, ou encore par l'adjonction de l'adjectif chinois à

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

Thuốc chữa bệnh di ta là
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được
việc di ta và giức đầu
mấy sốt.



茲有英
瀉症及温熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

BANQUE DES VALEURS

(Phân hùn cơ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bãi số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra
làm sao, và phân-hùng cùng trái-khoản là gì? có lẽ
chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn
bán bấy nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền
tên chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm
cho chư-tôn đứng hùn vào các hàng Langsa, như là
Hàng tàu đồ chạy biển, Hàng tàu đồ chạy sông, Hàng
đặt rượu Đông-dương, Hàng nước và đồ ăn, Hàng
đặt vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cầm-cổ nhà đất
vân vân. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ
lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn
hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hùn cách hùn hiệp rồi
thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chi chớ chắc cho chư-tôn
hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt
hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta
muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-nghĩ. Ấy vậy có
lắm lắm cho người Langsa cùng người Annam
tương-y tương-nghĩ nhau cho bằng sự hùn hiệp mà
thâu lợi quyền cho nhau trong Lạc-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BAN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTIONS SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (1^{er} Août 1914)							
Societe Agricole de Suzannan	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ hùn 265.000 \$ 400.000 \$	Piastres 300.000 " 265.000 " 400.000 " 35.000	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 " 100 " 100 " 100		115 -
Société des Plantations d'Anloc	1909 1911	35.000 \$ obligations " 1.000.000	France 2.300.000 " 1.500.000	23.000 20.000	France 100 " 100		92 - 90 -
Société des Plantations d'Heveas de Xa-trach	1912	" 1.000.000	" 1.500.000	30.000	" 100		90 -
Société des Héveas de Tay Ninh	1910	" 3.000.000	" 3.574.550	38.000	" 100		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1913	" 3.800.000	" 3.800.000	1.200	Piastres 100		
Société générale des Héveas du Donai	1910	" 126.450	" 94.031	2.529	" 50		
Société Immobilière de l'Indochine	1899 1900 1909	France 300.000 " 700.000 " 1.000.000	France 1.000.000 " 1.400.000 " 1.000.000	1.400 800 2.000	(500 Ex. C. 15) Fr. 250	frs. 41 pour 1913	630 -
Cie de Commerce et de Navigation d'Ext.-Or.	1909 1911	" 2.000.000 " 1.000.000	" 3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille 332
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	\$ 500 tr. C. 14	12% pour exercice Clôurant 30/6/11	500 -
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi.	225	850 payé	200 piastres	1.800 -
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Vile)	1908	France 500.000	France 500.000	5.000	fr.100 Ex. C. 6	10 frs. pour 1913	Marseille 199 -
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	
Société d'oxygène et acetylene d'Ext.-Orient	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	" 500	30 frs. pour 1911	
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908	" 2.000.000	" 2.000.000	20.000	" 100	6 o/o pour 1912	
	1910	\$ 250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8 o/o pour 1913	100 -
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương 2 Juillet 1914							
Cie Française Tramways Indochine					500 fr. ex. c. 26	50 fr. pour 1913	Francs 730 -
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine					500 Ex. C. 14	"	" 836 -
Messageries fluviales de Cochinchine					100 frs.	"	" 298 -
Banque de l'Indochine					500-128 p.	"	" 1.467 -
Charbonnages du Tonkin					250 Ex. C. 26	"	" 1.760 -
Messageries Maritimes					250 " 3	12.50	" 145 -
Chargeurs réunis					500 " 64	35 fr	" 551 -
Union commerciale indochinoise					500 L. p.	17.10	" 268 -
Distilleries de l'Indochine					Part. (act.)	"	" 15.50
Société Indochinoise d'Electricité					500 Ex. C. 28	75 fr. pour 1913	" 290 -
Société des Ciments Portland de l'Indochine					500 " 11	45	" 1.020 -
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					500 " 11	50	" 970 -
					Part. " 9	9.25	" 165 -
					250 " 8	25	" 346 -

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

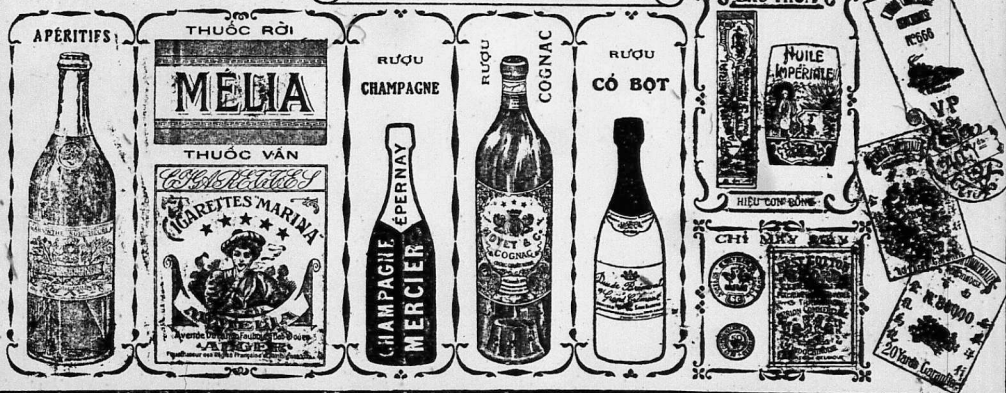
CÓ MỘT MINH HẠNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán

MẤY HIỆU SAU ĐÂY



SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÔNG VÀ LẠM XE MÂY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur & Đường Catinal số 36 SAIGON

Có Bán SÔNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinal.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NỮ-TẮC, ông P. Trương-vinh-Ký in lại rồi, Sách để dạy đàn bà con gái. Ai cũng biết danh tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0 \$ 25
Tiền gửi. 0 04

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đồ các KIỆU CHỮ có THỢ KHẮC CHỮ
vô đá kháo, và THỢ VẼ tài; để in sách, thư, cùng thiệp và văn. Kiểu cách nào đến làm đúng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỆU, ông P. Trương-vinh-Ký in lại rồi.

Không hình 1 \$ 00
Có hình 2 00
Tiền gửi. 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

NÓI TRUYỆN

Khi người bệnh đã hấp hối thì có thể chữa cho khỏi chết được không?

Không, khi người bệnh đã hấp hối thì chẳng có thuốc nào chữa cho khỏi được nữa.

Giống người và loài vật không thở thì có sống được không?

Không, vì rằng người ta và loài vật phải thở, mới sống được.

Nhưng mà loài cá ở dưới nước không có không-khí vậy thì không thở được chăng?

Thế thì sai, bởi vì ở dưới nước, đã có không-khí tan vào; loài cá nhờ được những cái mang mà lấy không khí tan ở trong nước mà thở.

Khi nào người ta cần nhất phải nhậy mũi?

DIALOGUE

Quand un malade est à l'agonie, peut-on espérer encore le sauver?

Non, lorsqu'un malade est à l'agonie, il n'y a plus rien à faire.

L'homme l'animal peuvent-ils vivre sans respirer?

Non, car la respiration est indispensable à la vie de l'un comme à celle de l'autre.

Cependant les poissons qui vivent dans l'eau n'ont pas d'air; ils ne peuvent donc pas respirer?

C'est une erreur, parce que dans l'eau, il y a de l'air en dissolution. Les poissons, par le moyen de leurs branchies empruntent à l'eau l'air qui y est dissout et le font servir à leur respiration.

Quand éprouve-t-on un grand besoin d'éternuer?

NÓI TRUYỆN

Nhứt là khi nào người ta phải ngẹt mũi.

Trong những khi nào thì người ta thường ngáp?

Là những khi buồn ngủ hay là lo buồn.

Khi nào người ta buồn mũi mà không (mũi) được thì phải làm thế nào?

Phải lấy ngón tay móc vào cuống họng thì thở được ngay.

Những người phải bệnh đờm hay đau hai bên cạnh sườn, người Annam gọi là đờm cần.

Người ta ăn no thì ợ mà dạ dày đầy hơi thì cũng ợ.

Theo lẽ phép bên Tây ợ chỗ đờng người thì vô-phép

DIALOGUE

Surtout quand on est enrhumé de cerveau.

Dans quelles circonstances baille-t-on généralement?

Lorsqu'on a envie de dormir ou quand on s'ennuie.

Quand on a mal au cœur, comment peut-on provoquer le vomissement quand il ne se produit pas naturellement?

En se chatouillant le gosier avec le doigt; le résultat se produit immédiatement.

Les emphysemateux éprouvent habituellement des douleurs de côté que les Annamites appellent les morsures de l'emphysème.

Rôter est la conséquence d'un repas copieux ou de l'existence de gaz dans l'estomac.

D'après les principes de la politesse occidentale, il est incorrect de rôter en public.

EXERCICES

THÈME N° 1

L'hygiène recommande de ne pas se coucher deux dans le même lit, parce qu'il est malsain d'inspirer l'haleine de son voisin. — Le fumeur d'opium qui n'a pu fumer à son heure habituelle est pris de bailllements répétés; rien ne peut l'arrêter si ce n'est l'odeur de l'opium lui-même. — Il est d'usage, chez le paysan, de faire boire de l'eau à l'enfant atteint de hoquet. si c'est un garçon, on lui en fait prendre 7 gorgées; si c'est une fille, on lui en donne neuf. Quelquefois ce procédé guérit du hoquet, quelquefois aussi il ne produit aucun effet. — Il existe deux sortes de toux: l'une la toux grasse accompagnée de crachements; l'autre, la toux simple encore appelée toux sèche; celle-ci est plus longue à guérir que la première. — La femme, au cours de sa première gestation est souvent atteinte de maux de tête et de vomissements. Cette indisposition s'appelle (en annamite) la maladie du premier embryon.

VERSION N° 1

Tôi thấy nhiều người hễ uống rượu rồi mà ăn củ ngọt thì buồn ngủ liền, tôi uống rượu rồi quen ăn củ ngọt, mà không thấy buồn ngủ bao giờ. — Người ta rửa nhau hay rửa bệnh thổ tả, bệnh ấy là một bệnh dữ, nhưng cũng nhiều người khỏi. — Người say rượu hay mưa mà người say sóng cũng hay mưa, người say rượu hễ mưa thì tỉnh người say sóng phải đợi tàu đậu mới khỏi say. — Những người máu nóng, nhiều khi giận tức nã đến nổi ầu huyết. — Có người nghiện trà tàu, sáng ngày thức dậy chưa được uống, chỉ ngồi nhõ vật mãi.

THÈME N° 2

La Commune Annamite (suite)

Avant notre arrivée en Indochine, les rôles d'impôts personnel et foncier étaient préparés par les notables des villages, contradictoirement avec les

représentants de l'Administration, puis, soumis à l'approbation du quan Bô ou Bô-Chánh. L'apposition du cachet de ce mandarin était indispensable pour les rendre exécutoires.

Sur le Địa Bộ, chaque parcelle de terre était mentionnée, avec l'indication de sa superficie de ses bornes, de ses cultures, du nom du propriétaire et du montant de l'impôt dû. Un paragraphe spécial était réservé aux terres incultes et en friches, aux biens consacrés au culte des génies, aux temples, aux pagodes bouddhiques, aux terrains affectés aux sépultures, aux mamelons et tumulus.

Le đình Bộ contenait le nom de chaque contribuable et indiquait son âge et la somme dont il était redevable. La perception de l'impôt était opérée par le lý-trưởng qui en restait responsable vis à vis de l'Administration. Nous n'avons rien innové sur ce point.

(Còn nữa.)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-vân giùm

CHỮA BỊNH ĐAU LẬU MAU LÂM



Đau mau, đau lậu, đều chữa được ráo.

Phải nhìn cái ký tên như vậy:
"L. MIDY"

Tiệm nào cũng có bán

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-lễ-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỔAN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ,
của ông Morel và Trần phục-Lê soạn, dạy đủ các phép toán, cần trọng văn bản.

Giá 0 \$ 60
Tiền gởi 0 0 8

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MŨC. — Dạy nhiều môn rất khéo, biá và đẹp.

Giá 0 \$ 40
Tiền gởi 0 0 4

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỆU, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.

Không hình 1 \$ 00
Có hình 2 00
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chữ quốc-ngữ nói về các vua, qum có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 fr. 50
Tiền gởi 0 50

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN
CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn Luán về loài KIM, THỦY, MỎA THỔ văn bản.

Bảng chữ Langsa 0 \$ 85
Bảng chữ quốc-ngữ 0 85
Tiền gởi mỗi cuốn 0 0 4

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KỲ chữ Langsa, ông Russier soạn, tóm những điều đại khái dương đi nước bước, cuộc canh nông, thương mại văn bản.

Giá 0 \$ 85
Tiền gởi 0 0 2

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

MEO BẢNG CHỦ QUỐC-NGŨ, đưc thầy Mossan dịch, đưc thầy tuân thảo việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và FLAVAY mà dịch ra.

Giá 1 fr. 60
Tiền gởi 0 \$ 08

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!



TRƯỜNG SANH
VẠN BỊNH
HÔI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỜ
THUỐC RƯỢU
HIỆU

ELIXIR GODINEAU



Có trữ tại
tiệm thuốc
Thượng-đẳng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhứt hạng
bào-tế-sư, SAIGON
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

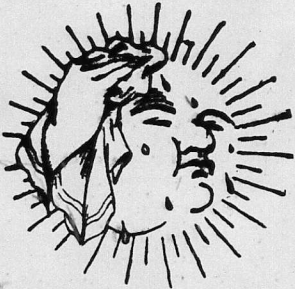
Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

SCHNEIDER SAIGON
NHẬP MÓN
 an Luân về loại
 n.
 0 \$ 85
 0 \$ 85
 0 \$ 04

SCHNEIDER SAIGON
ỐC-NGŨ, đư
 c thầy tuấn thao
 úa ông LANIVA v
 1fr. 60
 0 \$ 08

G!!!

 nhà giấy xe lửa



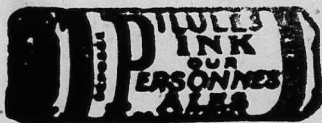
Nhiệt là trong xứ Nam-kỳ. — Ít người nói
 rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiệt
 là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau
 đớn thời quá, song có nhiều người vì nó
 mà mệt mỏi trở nên loại-đọa, ăn uống
 không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Ti vị
 thương bịnh hoặc ăn ngủ không toại thỉ
 chỉ.

Hãy uống một hai hườn Pilules Pink
 trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật
 thực sẽ dễ tiêu hóa mau lẹ luôn luôn.
 Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-
 vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và dễ
 cân bỏ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thành
 vượng đang trừ cái chứng loại-đọa, mệt
 mỏi

PILULES PINK
 (Bồ nonn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tại
 tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie
 Normale, Saigon

Mỗi hộp giá là 3 quan 50. 6 hộp 17 quan 50.



n giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-vân giùm

PNEU-VÉLO



VỎ XE MÁY
 Continental (Mékong)
 CÁNG NHẦM SỎI BÉN CŨNG KHÔNG HƯ

CONTINENTAL

CÓ BÁN NƠI MẤY TIỆM ĐẠI-DIỆN VÀ
TẠI HÀNG F. ENGLER & Cie
 Saigon — 2, Rue d'Adran

Usines à Clichy

Tại nhà in ông F. B. SCHNEIDER
 1, Boulevard Nordson SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Ky
 soạn, in lại rồi có 1260 hình

Không his	6 \$ 00
Có his	8 \$ 30
Lưu và gờ bằng da	7 \$ 00
Hiền mềm đẹp lưng đũa chữ vàng	8 \$ 00
Người mua xin đính cho mình trên lưng sách đóng kỹ thì dâng	0 \$ 24
Tiền gởi	0 \$ 24

Tại nhà in ông F. B. SCHNEIDER
 Boulevard Nordson. — SAIGON

**BẠY TRÔNG ĐƯA CÙNG CÁCH
 LÀM ĐÀU**, các ông Leo sean, bằng chữ
 quốc-ngữ.
 Kế hữu ích cho những người lập vườn đũa,
 vì đây là sách công chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả,
 lại đây là các cách cho khỏi chết và những
 điều hư hại khác.

GIÁ 1 \$ 00
 Tiền gởi 0 \$ 10

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 腎臟積司藏有虧血中毒液若
 延倘體病患迷出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病加劇迅速異常稍不經意即
 成不治之症福德氏秘製保腎
 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱
 配製之若藥探選精良本草藥料
 服製而成功效靈捷應響如神
 睡時法日服四次用膳前後及臨
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F. E. SCHNEIDER 7, Boulevard Norodom - SAIGON	
TỰ-VỊ langsa-ansam, ông Trương-vinh-Kỳ soan, in lại rồi có 1260 hình.	
Không bì	6 00
Có bì	6 80
Lượng và gói bằng da	7 00
MÀ MỀM đẹp lượng đình chê vàng	8 00
Người mua xin đình tên mình trên lưng sách đóng kỹ lại ống	
Tiền gói	0 24

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐAM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GULLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đươg của quan lương-y GULLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ
 ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAL,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rẻ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc BỐI ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

ĐỂ KI THUỐC TRỊ ĐAM nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một hang
 báo chủ y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN số bài số 8,
 ở tại đó thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁE

KHOẢN CHẤT THỦY
 (Nước suối kim thạch)

VICHY 
 PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong
 và nửa ve. Thạch-lâm-bệnh (kể) - Đau mảy chỗ lặt-lẻ.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan
 và bệnh đam.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tỉ, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng,
 thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. -
 Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
 hoàn thì dễ tiêu hóa

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước rít
 (mỗi-kh-chất).

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-vân giùm

TRÌNH
 CÙNG CHỤP VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:
TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE
 (THUỐC GÓI CÀ-LỘP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết sai thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mới nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IN-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lôp) này, vì tánh tình hảo, thiết là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chụ-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lôp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lôp)

và
THUỐC ĐIỀU GLOBE
(Cà-lôp)

Phân bán thuốc rời hay là thuốc cân thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vị nên những bao ấy mà huê dạng mập tiến thủ tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rở dạng có thừa trich cho vira cái giá.

Thuốc ta đây bao rừ đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán được thuốc tới chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

PATHÉPHONE

Nói theo chiếc loa
bạn vàng Đền
sanh dầu từ
minh hương
má dầy

AGENTS:
Berthel, Charrière & Co
SAIGON

Những máy nói tiếng
khi không dùng tiền, thì là quý hơn hết và đáng bằng hơn hết cả vì chúng ta
Không chỉ dùng PATHÉ mà còn được hưởng lợi như tiếng người, là cũng biết như có cá kình
ngược lại, để làm người khác không hiểu được cho ai PATHÉ hay mà lại không chịu cái
tiền mà chẳng phải như máy kim, bởi vậy mỗi đời phải chọn một loại.

Tại hãng có hơn 1 triệu đĩa hát đủ các thứ tiếng



Đĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-mán, Ê-mừng, Xoa-thảo, Triều-châu.

THỨ MÁY NÓI, THỨ KÈN HÁT PATHÉPHONE NÀY CÓ MỘT MINH NÓI TIẾNG NGƯỜI HƠN HẾT

CẢ ĐĨA CẢ MÁY VÀ KIM ĐỀU CÓ ĐÍNH HIỆU PATHÉ

Khi mua phải nài cho được hiệu ấy. Vì đĩa hát hiệu này tốt nhưt, kèn hát hiệu này rõ ràng thanh thê, kim băng ngọc thạch chẳng hề khi nào mòn.

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỒ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna (đắng, đắng, đắng)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

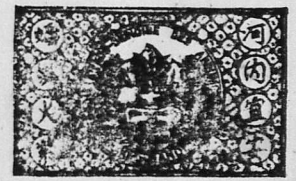
dùng mà trừ huyết suy chững, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, yểu vận.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁM

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Saigon, Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Vu pour légalisation de la signature

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié authentique, com. fab. au ...
tirage ...
Saigon, le ... 19
Le Maire de la Ville de Saigon

TÂN-HỌC VĂN-TẬP

(Bulletin Scolaire)

新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

NAM-KỶ SOẠN

La jeune veuve

La perte d'un époux ne va point sans soupirs ;
On fait beaucoup de bruit, et puis on se console.
Sur les ailes du Temps la tritese s'envole :

Le temps ramène les plaisirs.

Entre la veuve d'une année,

Et la veuve d'une journée,

La différence est grande: on ne croirait jamais

Que ce fût la même personne ;

L'une fait fuir les gens, et l'autre a mille attraits :

Aux soupirs vrais ou faux celle-là s'abandonne ;

C'est toujours même note et pareil entretien.

On dit qu'on est inconsolable,

On le dit; mais il n'en est rien,

Comme on verra par cette fable,

Ou plutôt par la vérité,

L'époux d'une jeune beauté.

Partait pour l'autre monde. A ses côtés sa femme.

Lui criait: Attends-moi, je te suis; et mon âme.

Aussi bien que la tienne, est prête à s'envoler.

Le mari fait seul le voyage.

La belle avait un père, homme prudent et sage ;

Il laissa le torrent couler.

* A la fin, pour la consoler :

Ma fille, lui dit-il, c'est trop verser de larmes :

Qu'a besoin le défunt que vous noyiez vos charmes ?

Puisqu'il est des vivants, ne songez plus aux morts.

Je ne dis pas que tout à l'heure,

Une condition meilleure

Change en des noces ces transports ;

Mais après un certain temps souffrez qu'on vous propose

Un époux, beau, bien fait, jeune, et tout autre chose.

Cô nhô góa chông

Chết chồng, ai chẳng thổ than :

Rộn ràng có lúc, kể sang người lãn.

Quang-âm thẳng cánh không dừng,

Phủi bay hồi muộn, đem vẫn lúc vui.

Một năm, thấy khác nhau rồi.

Người nay, người trước, phải thôi hai người !

Khéo thay cái sự đời đời :

Người sao thấy sợ, người thời ngỡ mê !

Người kia, thiệt dối, đã lẽ,

Cái tưởng bị thâm, chẳng hề diên xong.

Than mình đã phải vi-vong (1),

Miệng thì than vậy, chớ lòng có đâu ?

Muốn tưởng, hãy đọc chuyện sau.

Cũng là chuyện thiệt lâu lâu một trang.

Trương-phu với tách sỏi vàng,

Hồng-nhan chốc đã lỡ làng bơ vơ.

Ôm chồng nâng khóc như mưa :

« Chàng ơi, chàng hỡi, xin chờ thiệp đi.

Thần đây, bao quản, sá gì ?

Chàng đâu thiệp đó một bề cho vui. »

Nhờ sào, chàng một thấy lui,

Năng còn bịn rịn xuân côi nấu nương (2).

Phải trang trí thức xuân đường,

Đề chờ hết lúc sông Trương mạch đảo (3).

Rốt rồi, khuyên giải một câu,

Rằng: « con khóc đã thâm bầu dây tràn.

« Ích gì kẻ chết vùi nhan ?

Kia còn kẻ sống, chỉ màng người xưa ?

Há con chửi nửa bây giờ,

Qua nghe người khác, mong chờ vận may !

Song khi lụn tháng chầy ngày.

Con nên ưng chịu người bày mỗi mai.

Một chồng tốt lịch, dang trai,

Nhắm coi người chết sánh vai khôn bằng. »

(1) Vi-vong : còn thiếu có một cái chết mà thôi ! Tiếng dùng để chỉ đàn bà góa.

(2) Nhớ câu hát « Ghe lui thì bạn nhờ sào, anh còn bịn rịn

nước nào anh lui ». Ở đây thì chàng lui về chín suối, còn nàng thì bịn rịn không nở rời cha !

(3) Sông Trương xưa có bà Nga-Hoàng và bà Nữ anh khóc chồng. Tiếng mạch-trương cũng dùng mà nói nước mắt.

Que le défunt. Ah ! dit-elle aussitôt,
Un cloître est l'époux qu'il me faut.
Le père lui laissa digérer sa disgrâce.
Un mois de la sorte se passe ;

L'autre mois on l'emploie à changer tous les jours

Quelque chose à l'habit, au linge, à la coiffure.
Le deuil enfin sert de parure,
En attendant d'autres amours.
Toute la bande des Amours
Revient au colombier ; les jeux, les ris, la danse
Ont aussi leur tour à la fin ;
On se plonge soir et matin
Dans la fontaine de Jouvence.

Le père ne craint plus ce défunt tant chéri ;

Mais comme il ne parlait de rien à notre belle,
Où donc est le jeune mari
Que vous m'avez promis ? dit elle.

LA FONTAINE, *Fables.*

Nàng mau cất tiếng than rằng :
« Thân con đã phải vào đoàn Thích ca !
Ông già thôi chẳng nói ra,
Cư tang để trẻ vậy mà cho ưng.
Chính chuyện dặng một tháng trường,
Tháng sau nàng đã nhớ chừng phủ-dụng !
Ngày ngày tay chẳng để không.
Nay thì sửa áo, mai thì soạn khăn.
Vật tang nay đã rõ ràng
Đợi ngày kiết nhứt vòng vàng tra vô.
Vui chơi giỡn hót chuyện trò,
Sớm chiều những mắng lo cho khỏi già.

Từ rày xuân mới tỏ ra.
Sợ chỉ cái thổng, xưa mà rất yêu !
Giận lời con trước bấy nhiêu,
Chẳng thêm hó hê một đều một câu.
Trác-Văn (4) mới lại mở đầu :
Năm cha có nói người nào ở đâu ?
Mô Phật !

NGUYỄN-NGỌC-ÂN, *diễn nôm.*

(4) Trác-văn-quân cũng là khách vi-vong, ngã cõn đương lúc thanh-xuân, nên nghe anh Tu-mã-trương-như khảy bèo khúc Phụng-cầu-hoàn rồi động tịnh theo ảnh kết làm chồng vợ.

IN SÁI

Ở trong mấy bài trước, có nhiều chữ in sái. Mấy chỗ dễ thấy thì chẳng nói làm chi, chỗ như mấy tiếng sau này thì xin chú vị sửa lại giùm : trong bài Đám lửa, câu đầu in sái « Nông phu bước tới về

chối » phải đọc lại... bước tới... Trong bài « trong-Tôn-kỳ-danh », có in câu « Ấy là cho nó chịu tên » đọc lại « chỗ nó chịu tên » giữa xem nơi dấu chẳng đời chẳng day » đọc lại « nơi dấu chẳng đời... » « Phần con là nhứt, con trời phải vàng » đọc lại « ... con trời... » Xin chú vị xét rằng hệ ấn công rũi làm lộn thì kẻ làm bài vở ra tay nói xam ; kỳ thật tiếng nào chắc nghĩa mới dám đề vô.

N. N. AN.

BẮC-KỶ SOẠN

La Poule aux œufs d'or

L'avarice perd tout en voulant tout gagner.
Je ne veux, pour le témoigner,
Que celui dont la Poule, à ce que dit la fable,
Pondait tous les jours un œuf d'or.
Il crut que dans son corps elle avait un trésor.
Il la tua, l'ouvrit, et la trouva semblable
A celles dont les œufs ne lui rapportaient rien,
S'étant lui-même ôté le plus beau de son bien.
Belles leçons pour les gens chiches !
Pendant ces derniers temps, combien en a-t-on vus.
Qui du soir au matin sont pauvres devenus,
Pour vouloir trop tôt être riches.

LA FONTAINE, *Fables.*

Con gà đẻ trứng vàng

Tham thì thâm, cõ-nhân dạy thế.
Lấy truyện gà ra để răn đời,
Đem câu bìa đặt kể chơi :
Mỗi hôm gà nọ đẻ roi trứng vàng.
Chủ ngỡ có bao tàng trong bụng,
Mồ phẳng ra chắc cũng mau giàu.
Ai ngờ có cóc chi đầu,
Gà thường cũng vậy, khác nhau chút nào.
Chủ biết dại, kêu gâu tiếc của ;
Làm gương soi cho đũa tham tâm.
Mới đây lắm kể nghĩ làm :
Được mướn lại muốn ngay trăm ngàn nghìn,
Trờ ra hết nhẩn ngồi nhìn.

NGUYỄN-VĂN-VĨNH *diễn nôm.*

Mỗi nhà thơ già trẻ đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn-giùm

NAM VĂN HIỆP THÁI KIM-VÂN-KIỀU

TÂN DIỄN PHÁP VĂN

(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiêu
Poème populaire annamite)

Bắc-kỳ soạn

Phải điều ăn xối ở thì

Je ne suis pas de celles qui mangent immédiatement ce qu'elles préparent à la hâte et qui vivent pour un moment

Tiết trâm năm nở bỏ đi một ngày !

La pureté de ma vie entière, (de mes cent ans) oserais-je la sacrifier dans un jour ?

Ngâm duyên kỳ-nghệ xưa nay,

Je pense que de toutes les rencontres que l'Amour a ménagées depuis l'antiquité jusqu'aujourd'hui.

Lừa đời ai lại đẹp tây Thôi, Trương (1)

Pour un couple bien assortis, quel couple était plus beau que celui de Thôi et Trương ?

Mây mưa đánh đổ đá vàng,

(Et cependant) les nuages et les pluies ont renversé la pierre et l'or (Un moment de fougue mal contenue a empêché la réalisation des serments qu'ils s'étaient échangés

Quá chiều nên đã chán-chương yến-anh

Parce qu'ils ont dépassé la mesure, déjà se sont inspirés du dégoût les hirondelles et les loriotis.

(1) Allusion à une aventure racontée dans le roman Chinois Tây-trương. La belle Thôi Oanh-Oanh a fait connaissance avec le beau Trương-Cung dans un appartement de la Pagode de Phở-cửu (appartement Ouest). C'était un couple bien assorti. Ils ne se sont pas mariés parce que la belle s'est donnée un peu trop tôt.

Trong khi chấp cánh liền cành (1)

pendant qu'ils se joignent les ailes et se lièrent les branches.

Mà lòng rẽ-rúng đã dành một bên,

L'intention de se faire bon marché l'un de l'autre déjà était réservée dans un coin (de leur cœur).

Mãi tây để lạnh hương-nguyên

C'était dans la pièce du couchant qu'ils ont laissé s'éteindre (litt. se refroidir) l'encens de leurs serments.

Cho duyên dâm thắm ra duyên bê-bàng.

Pour faire de leur amour plein de charmes et d'attraits (litt. salé et vif, un amour de honte et de gêne.

Giáo thời (2) trước chàng giữ giàng

Lancant sa navette, si avant on ne se mettait en garde.

Đề sau nên thẹn cùng chàng bởi ai ?

Si plus tard j'aurai à rougir devant vous, à qui serait la faute ?

Vội chi liễu ép hoa nài ?

Pourquoi se presser de prendre la feuille verte de peuplier de force et la rose à contre-cœur ?

(1) Serment que fit l'Empereur Huyên-tôn des Đường à sa favorite Dương qui-phi : « Après notre mort si nous devons vivre dans les airs, nous serons des oiseaux pour voler toujours à côté l'un de l'autre ; si nous devons vivre sur la terre, nous serons deux arbres voisins dont les branches se toucheront ».

(2) Ta-côn fit la cour à une jeune fille qui fessait. Pour le punir de ses familiarités, la jeune fille lui lança violemment sa navette et lui cassa deux dents.

RƯỢU
COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này đựng trong chai lớn cũng ve nhỏ. Trên mỗi chai, gắn nơi nút, có một cái nhân bả màu như CỎ TAM SẮC VÂY

Ấy là Cognac Moyet là một thứ rượu thiết ngon, chớ không phải như mấy thứ rượu khác kêu là rượu Cognac đó đâu.

Nay có luật mới cấm không cho kêu mấy thứ rượu đó bằng rượu Cognac vì nó làm cho người nào uống nó phải mang bình mã chứ.

Chữ COGNAC trên nhãn nói trên đây thì đủ chứng rằng rượu hiệu của chúng tôi là thượng hạng.

Hãy thử ử chai rượu Cognac Moyet thì biết!

Mỗi khi ăn cơm rồi, uống nó thì mau tiêu lắm.

Khi nào mệt dùng một ly nhỏ thì chắc khỏe liền trong giây phút.

Nhắc lại một lần nữa, rượu Cognac Moyet rất trong sạch thiên hạ trong cả hoàn-cầu ai biết khi ăn uống đều dùng nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

CÓ BÁN SỈ
TẠI HÀNG

Union Commerciale
Indochinoise
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34
SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni và giày langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hãng O. Langlois kính tỏ cùng lục châu quí khách rằng rõ theo lời giao các hãng buôn langsa tại Saigon đã đình bĩra 3 aoit 1914 như vậy :

« Những giá hàng hóa phải tính theo tiền quan (frances) rồi khi trả tiền mua đồ thì « lĩnh ra bạc (piastres) y giá bạc nhà bán « (banque) bĩra trả tiền ».

Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giao đó, hãng O. Langlois, từ này về sau, sẽ tính giá bằng tiền quan, nghĩa là lấy giá bạc (piastres) biên trong sổ bán của hãng (catalogue) rồi bỏ ra tiền quan (frances) lấy số 2, frs 50 hai quan năm tiền một đồng bạc, là số trung bình đồng bạc tại Đông-dương trong hai năm chót này.

THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)



Nếu chừ-lôn đau li vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay báo bọt khó chịu, biếng ăn thì chừ-lôn hãy mua rượu Quina Gentiane mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.

Rượu này có bán trong các tiệm hàng-xén.

LỜI KHUYEN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc điều Diva là thuốc tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự đon thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời không còn một chút nhua nao trong đó, nên hút nó dù dằng không hề bình hoan. Bởi đó trong chừ-lôn ai mà biết lo ngựa bình hoan ai hay sợ đon chừng mấy người ghiên thuốc thường bị, thì khá mua thuốc điều Diva mà hút đừng thềm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán café.

Còn thân ắt cũng đền bồi có khi.

Tant que ce corps vive, il faut bien que vous soyez récompensé un jour.

Thấy lời doan-chính dễ nghe

Trouvant ces paroles sérieuses et justes, faciles à entendre.

Chàng càng thêm nề thêm vì mười phần

Le jeune homme davantage a des égards, davantage a des respects, dix fois plus.

Bóng tàu vừa nhạt về ngân

Les rayons (de la Lune qui éclairait) la toiture à ce momont présentaient moins nette leur clarté d'argent.

Tin đầu đã thấy cửa ngân (1) gọi vào

Une nouvelle, on ne savait d'où elle venait, déjà se trouva par une fenêtre à coulisse parvenue à l'intérieur.

Nàng thì vội giữ buồng thềm.

Elle s'empressa de retourner dans son atelier à broderies.

Sinh thì dạo bước sân dào vội ra.

Lui, précipita ses pas dans la cour aux péchers et sortit à la hâte.

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Je ne suis pas, continua-t-elle, de celles qui vivent pour un moment et qui cueillent à la hâte le fruit défendu. Je compte ne pas sacrifier en un jour la dignité de toute ma vie. De toutes es rencontres menagées par le hasard, quelle rencontre a été plus belle que celle de Thôi et Trương. Ce couple parfait ne s'est pas uni tout simplement parce qu'ils n'ont pas su maîtriser un moment d'ardeur. Ils se sont connus avant le moment permis, aussi ont-ils eu assez l'un de l'autre dans la suite. Ceux là étaient bien

(1) Fenêtre à glissières comme on en voit dans les maisons chinoises.

occupables qui, dans le moment qu'ils se juraien l'amour éternel, avaient déjà dans l'esprit l'intention de faire bon marché l'un de l'autre. En se donnant trop tôt ils ont éteint le feu de leur serment, et leur affection pleine de charmes est devenue une faute qui les ont fait rougir. Si je ne me mettais pas en garde contre

vosre fougueux caractère, au besoin en faisant comme celle qui lança navette, j'aurais plus tard à rougir devant vous et ce serait de ma faute. Soyez donc plus patient, mon ami, et ne nous pressons pas de cueillir le fruit vert. Que le ciel me permette de vivre et vous aurez un jour votre récompense.

Le jeune amant se laissa convaincre par ces paroles graves et justes, qui l'obligeaient à redoubler de respect et d'égards envers la jeune fille.

A ce moment la clarté argentine de la lune commençait à s'effacer aux premières heures du jour. Une nouvelle arriva, l'on ne sait d'où, et Kim-Trong s'entendit appeler à travers une fenêtre à coulisse.

Kiêu retourna précipitamment dans son atelier de brodeuse et Kim-Trong s'empressa de sortir dans la cour pour savoir de quoi il s'agissait.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KÝ

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

- Không bìa 6\$ 00
- Có bìa 6 30
- Lưng và góc bằng da 7 00
- Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thị đặng.

Tiền gởi 0\$ 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

BẮC-KỶ SOẠN
SỰ-PHẠM HỌC KHOA

LUẬN QUỐC-NGŨ (Ấu học)

GIỜ (TRỜI) TẠNH VỚI GIỜ MƯA

ĐẦU BÀI. — Hai anh học trò hẹn với mấy người bạn hứa đi chơi, nhưng mưa không đi được. Anh nọ nói không thích mưa, anh kia nói có thích, thầy học nhân thế nói đến việc ở đời.

DÀN BÀI. — 1. Giúp với Ất hẹn đi chơi với anh em, nhân mưa không đi được.

2. Giúp nói không thích mưa (tại làm sao)?

3. Ất nói thích mưa (tại làm sao)?

1. Thầy học nói ở đời có việc thích cho người này nhưng không thích cho người khác.

DÀN BÀI. — 1. Một hôm nghĩ học, sáng sớm thấy giờ mát, gió thanh, hai anh học-trò, Giáp ít tuổi là con nhà giàu, Ất lớn hơn là con nhà làm ruộng, hẹn nhau với mấy người đồng học, chiều lên hóng mát ở đường đê, định đủ mặt anh em, rồi bày một cuộc chơi với nhau cho thích. Lúc Ất đến rủ Giáp và hai anh sắp đi lên đê, tự nhiên thấy mây đen vần lên, giờ u ám lại, rồi sấm vang, gió giật, mưa sa hột xuống rõ to. Hai anh đành phải ở lại nhà và các người bạn kia dễ thường cũng phải thế.

2. Giúp nói với Ất: Mưa hôm nay thật là bất nhân! Làm chúng ta hẹn với anh em mà không đi được. Tờ quá! Rõ ồng mắt một ngày nghĩ mà lỡ cả một cuộc vui. Tôi vẫn không thích mưa, anh à, vì mưa thì làm đường ướt cây, đi ngoài đường bất tiện đã đành, dầu chạy chơi trong vườn, cũng bần quần ướt áo. May lại ngày nghỉ nếu hôm nay đi học thì rõ thật rầy rà; đi lặn lội khó khăn mà ướt cả sách vở.

Thực tôi ghét mưa quá, chả biết anh làm sao?

3. Ất đáp lại rằng: Mưa hôm nay tôi lại bằng lòng, nhà tôi đang mong để lấy nước cây. Mấy bữa trước, cả nhà vất vả, bao nhiêu người đòi ra tát nước, suốt cả ngày lại đêm mà chưa đủ nước. Nay mưa gặp dịp, thật giờ đưa lộc nước đến cho, thầy tôi đỡ phải thuê người vừa khó lo việc tát lại còn cây cối ở vườn nhà tôi nữa, được trận mưa này thì tươi tốt thêm lên. Mưa tôi mất đi chơi, nhưng mà tôi lợi; cho nên tôi thích, khác hẳn với ý anh.

4. Hai anh nói chưa dứt câu thầy nghe cả rồi thầy vào, thầy bảo: Thiên-hạ sự đại đề như thế cả, người thích thế nọ, kẻ thích thế kia. Thường lắm khi cùng một lúc, cùng một điều, người nọ được lợi lộc vui cười, người kia phải thiệt hại nhân nhố. Bao giờ mưa có lỡ việc chơi của các anh chẳng nữa, phải nghĩ đến những người vất vả làm ầu. Các anh biết việc canh-nông phải cần nước, cần mưa mà cần cũng có lúc. Lâu không mưa thì cây cối khô héo, hại họ mà cũng thiệt cả mình, nhưng mưa quá nước sũng gốc cây, thối rữa thì chả ai thích nữa.

PHẠM-VAN-HỮU.

LUẬN QUỐC NGŨ (Tiểu học)

TỰ-DO

ĐẦU BÀI. — Em anh thấy người ta nói tiếng « tự do », nó không hiểu, nó hỏi, anh theo học lục nó mà giảng cho nó dễ nghe.

DÀN BÀI. — 1. Em anh hỏi.

2. Nhiều người làm chữ « tự do ».

3. Thế nào được tự-do, thế nào không được tự do, thì dụ.

4. Ai cũng cần phải biết nghĩa chữ tự-do.

BÀI LÀM. — 1. Thưa anh, nhiều khi bạn chuyện kia việc nọ, người ta hay-nói tiếng « tự-do », trong bài luận tốt chánh-chung mới rồi, một chỗ nói

THUỐC ĐIỀU MÈLIA



Bản từ gói, bao bằng giấy dày, đựng 20 ĐIỀU đầu có thoa keo.

Ở ngoài lại có bao bọc thêm giấy mỏng, đồ dùng cho khỏi ướt thuốc; trong làm giấy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một con tem nữa.

Thuốc thiệt ngon vẫn bằng giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai ai cũng đều ưa dùng thơ thuốc "MARINA" đó lắm.

Hầu đâu cũng có bán, cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON 34, B. Charner, 34 - SAIGON

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE



RUỘU CHAMPAGNE MERCIER

đơn lại thân. Epernay bên Pháp-Quê là nơi trồng nho thành vương. Dùng như vậy mà đơn lại một thứ rượu rất ngon trên đời.

Mọi địa phương nào, hàng MERCIER cũng đều đồng phần thưởng lúc nhốt cả. Bản nhiều về cũng. Trước này mỗi năm bán hơn 15.000.000 CHAI

Hãy nài cho đúng chai có nhãn màu hưởng chắc chắn. Hàng đến nào cũng có bán.

SAIGON — 34, B. Charner, 34. — SAIGON

DẦU THƠM XÚT TÓC

"DRAGON IMPÉRIAL"

Dầu này thiệt là trong sạch và thiệt thơm vì đơn bằng nước thơm hiệu Dragon impérial. Ai dùng nó thì tóc dầy điệu và láng có người dùng dầu này chẳng hề khi nào rụng tóc. Trong các tiệm hàng xén nào cũng có bán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

u besoin en faisant... et ce serait de ma... et de vivre et vous... pense.

convaincre par ces... qui l'obligeaient à... égards envers la... Argentine de la lune... premières lueur... va. l'on ne sait d'où... peller à travers une

amment dans son... m-Trong s'empressa... our savoir de quoi il

À IN
CHNEIDER
Norodom
ON

VỊ
ANNAM
G-VĨNH-KÝ
1250 HÌNH
63 00
6 30
7 00
8 00
xin đính tên
sách đóng ký
05 24

vấn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-vấn giùm

SOCIÉTÉ FRANÇAISE
DES
Distilleries de l'Indochine
Usines à
BINH-TÂY (Cochinchine)
HANOÏ — NAM-ĐINH — HẢI-DƯƠNG
(TONKIN)



**THƯỢNG HẢO HẠNG
CỰU TỬU**

Rượu này đặt bằng nếp rồi
tê lâu năm nên tốt lắm.

Uống đậm, ngon lắm, tiêu
hực và bổ.

Mấy tiệm bán rượu An-
nam trong Lục-Tĩnh và mấy
chợ đều có bán rượu này,
đựng bằng ve có nhãn in
như trên đây.

« tranh quyền tự do cho dân », một
chỗ nói mắng dân được tự-do, lại
một chỗ dân ta được hưởng phúc tự-
do. Còn bắt chim cũng « tự-do », đi
lễ chùa, đọc *Đông-dương-tạp-chí* cũng
nói « tự-do ». Tiếng « tự-do » thành
ra một tiếng vẫn nói luôn đầu lưỡi
mà em chưa được rõ, có kẻ bảo :
« Tự-do là muốn làm thế nào thì làm »
không biết có phải hay không, em
vẫn còn nửa tin nửa ngờ, xin anh
giảng hộ em cho rõ ràng, cần kẻo,
hoặc khi em có dùng đến tiếng ấy
chẳng.

2. Tự-do à ! tự-do à, cái tiếng ấy
thật đẹp, thật hay, mà thật khó ;
nhiều người không hiểu đã vậy, lại có
người hiểu lầm. Nhứt trẻ-con quen
tính xát, người lớn không biết
giữ cẩn thận vẫn cho tự-do là muốn
làm sao thì làm. Nhưng giả nghĩ lại
một thi cho kỹ càng thì biết lấy nghĩa
thế là sai lầm quá thể. Em hỏi thì
anh tùy cái học lực em mà anh nói ;
anh hãy tìm mấy câu thí dụ, rồi anh
giảng nghĩa sau. Câu thí dụ lấy những
việc thường thường ra, ngày nào em
cũng thấy, hễ em hiểu thì em nghe
ra nghĩa chữ tự-do ngay.

3. Thí dụ như điều này : Đường
đê là đường chung, em có phép lên
chơi, anh Phúc kia bằng lứa với em,
cũng có phép lên chơi được ; hai
người cùng được tự-do cả hai.
Nếu tối, em đi xe đạp, anh Phúc với
em, cả hai người không thấy nhau,
không nghe nhau, em làm anh ta
ngã và thợ thương, em có quyền làm
thế hay không ? Quyết nhiên không
có. Bởi thế đêm em đi xe đạp,
người ta bắt thấp đèn, không phải
muốn thấp thì thấp, muốn không thì
thôi, muốn làm ngã ai thì thì làm,
sao được. Quyền tự-do của em ấy
phải lấy quyền người khác làm
chứng. Giả có một mình em mà thôi
thì tha hồ tự-do, nhưng còn có
người kia, kẻ nọ. Lại còn câu thí dụ
này nữa : Những người làm bảo
muốn in gì vào báo thì in, nhưng in
báo nói xấu anh, vu cho anh ăn cướp,
giết người thì không được, vì anh
có quyền cãi, cho nên quyền viết của

mấy ông làm báo có chừng thôi.
Lấy gì làm chứng ? Lấy quyền tự-do
của anh làm chứng. Hễ anh kính
trọng cái tự-do ấy đến đâu thì quyền
tự-do của các ông ta phải đóng chừng
đến đấy.

4. Cứ theo như hai câu thí dụ ấy
thì nghĩa tự-do đã hơi rõ rồi. Tự-do
là làm điều gì mà không thiệt hại đến
người ta thì làm được. Anh em mình,
anh Phúc kia, mấy người làm báo,
với cả mọi người, ai ai cũng có tự-
do ai ai cũng muốn giữ lấy cái tự-do
của mình mà phải kính trọng tự-do
của người khác. Chỉ nói riêng mấy
chúng ta, đây thì hẹp, nhưng nói rộng
ra cả xã-hội cũng thế mà thôi ; mọi
người ai cũng có quyền tự-do riêng
mà tự-do của người này phải lấy tự-
do của người kia làm giới hạn. Cái
giới hạn ấy mình không định được,
đã có luật phép định cho mà định
thế nào phải theo thế ấy.

Trong xã-hội này cần phải có thứ
tr mà giữ thứ tự chỉnh đốn, cốt ai ai
cũng phải biết nghĩa chữ « tự-do ».
Kể lần quyền tự-do của người ta có
tội đã đánh, mà những người bỏ tự-
do của mình đi, cái tội lại to hơn nữa.

PHẠM-VĂN-HỮU.

TOÁN-PHÁP (Áo-học)

Tính số về 4 phép

1. Có một cái cửa rộng 1 m 80 mà
có 30 cái chấn song, thì mỗi cái cách
nhau bao nhiêu ?

Tinh	
1,80	30
00	6,06

Lời giải

Mỗi cái chấn song cách nhau là : 1,80 : 30
= 0^m06.

Trả lời : 0^m06.

2. Đong 15 quan tiền gạo, mỗi quan
được 18 bát (chén), mà mỗi ngày ăn
hết 3 bát thì được mấy ngày ?

Tinh	
18	270 3
15	00 90
90	
18	
270	

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

Lời giải

Nếu 1 quan được 48 bát thì 15 quan được 15 lần hơn : $18 \times 15 = 270$ bát.

Nếu mỗi ngày ăn hết 3 bát, thì xem số 270 chứa được mấy lần 3 tức là mấy nhiều ngày : $270 : 3 = 90$ ngày.

Trả lời : Được 90 ngày.

TOÀN-PHÁP (Tiểu-học)

Tính đồ về phép cân, đo lường

1° Làm 4 cái bản lề bằng sắt để đóng cửa cổng : mỗi cái nặng 16 kg. 500, mà giá sắt mỗi kilogramme 0\$20 thì cả thấy hết bao nhiêu tiền ?

Tính	66
16,500	0,20
4,000	
66,00	13\$20

Lời giải

Nếu mỗi cái bản lề nặng 16 kg. 500 thì 4 cái nặng là : $16,500 \times 4 = 66$ kilogrammes.

Mỗi kilogramme giá là 0\$20 thì 66 kg. giá 66 lần hơn : $0,20 \times 66 = 13$20$.

Trả lời : Cả thấy hết 13\$20.

2° Có một gian nhà chiều (bề ngang 5 thước, chiều dài 8 thước mà đồ thóc cao 4 thước. Số thóc ấy bán được cả thấy 261 \$, thì tính ra bao nhiêu tiền hectolitre ?

Tính	2610	102,4
3,20	6,4	
2	1,6	5620
6,40	3,84	000
	6,4	
	10,24	

Lời giải

5 thước = $5 \times 0m4 = 2m00$

8 thước = $8 \times 0m4 = 3m20$

4 thước = $4 \times 0m4 = 1m60$

Số thóc chứa trong nhà ấy được là :

$2 \times 3,20 \times 1,6 = 10m3240$ tức là 102 hl. 40.

102 hl. 40 mà bán được 261\$, thì 1 hl. được

là : $261 : 102,4 = 2$50$.

Trả lời : Mỗi hectolitre giá 2\$50.

Vũ-NGỌC-HOÀNH.

LUẬN-LÝ (Ấu-học và Tiểu học)

PHẢI TRỌNG SỰ TƯ TƯỞNG CỦA NGƯỜI TA

Nay các anh đã biết rằng người ta ai cũng có quyền ở đời theo lẽ tự do. Nhưng đã ở đời thì phải tìm cách học tập cho nên người trí thức, phải suy xét những việc quan hệ đến nhân loại như là chính trị, tôn giáo, học vấn. Ai đã biết suy nghĩ thì tất phải có ý kiến riêng, có tư tưởng riêng. Mà những ý kiến tư tưởng của mình là ở đâu mà ra. Có phải ở cách cha mẹ mình dạy bảo từ lúc còn nhỏ, ở cách mình học hành suy xét ra không? Vì thế cho nên mỗi người tư tưởng một cách. Vả giống người vì có tư tưởng mới có nhân cách. Chớ không thì người đối với thảo mộc cầm thú có khác gì đâu. Vì vậy sự tư tưởng của mình cũng trọng như thân mình. Mình không có quyền phạm đến thân người ta, thì lẽ nào mà mình phạm đến tư tưởng của người ta được.

Ở trong xã hội có một điều rất hệ trọng nhất là tôn giáo của người ta. Tôn giáo là gốc ở bốn làm người ta, hay dở thế nào cũng là một điều của người ta tin làm thực, mình chớ nên nông nổi mà báng bổ. Người theo đạo này kẻ theo đạo kia, cũng có người không theo đạo nào cả, việc đó là tùy ý kiến riêng của mọi người, qui hồ những cách mình thờ cúng tin tưởng không hại đến xã hội, đến nhân loại là được cả.

Nhưng thường mình tin đạo này thì bảo đạo này phải, người ta tin đạo kia thì người ta bảo đạo kia hay, ai cũng muốn đạo mình hay hơn đạo người, vì thế cho nên mình có tính không khoan dung, rồi thành ra hiềm khích ghen ghét nhau. Có khi nhà đồ nước suy vì tính không khoan dung.

Tinh không khoan dung. — Ta không khoan dung cho nhau là tại nhiều lẽ :

1° Một là tại tự đắc kiêu ngạo, thường có nhiều người tưởng mình là hơn cả mọi người! phạm cái gì của mình


Thứ rượu này hay bỏ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đờn ông và đờn bà. Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc nhưt hang, tuy có dùng Quinquina làm cốt mà mặc dầu, chớ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tao, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.



KHÁ KÝ
Muốn cho khỏi làm lạc mà thiệt hại cho chừ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguơn khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bốn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY | đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có dán cheàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu điều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, ma qui thấy cũng phải tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
CHỖ VÀO XỬ BÁN
đường Kinh-lấp môn bài số 68, SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

cũng là hay cả, còn của người thì điều gì cũng cho là sai lầm. Vì thế cho nên có người đã tin điều gì thì ai nói phải trái thế nào cũng không cho vào tai nữa. Như thế thì thật không bao giờ sửa mình được. Có câu nhắc xem xét ý kiến này ý kiến nọ, thì mình mới biết hay dở. Càng có nhiều ý kiến trong phần lại càng hay, có thế thì sự thực lại càng rõ ra lắm nữa.

2° Hai là vị mình không biết lẽ công bằng, cho nên thấy người ta tư tưởng khác mình thì cho người ta là thù nghịch với mình. Phàm làm người thì ai cũng có bổn phận phải suy xét mọi điều để ăn ở cho phải đạo. Một người học một cách, tập một lối, nhưng ai cũng cần phải hết sức tu tâm thân cho một ngày một hay hơn.

Nếu khi mình muốn cho người ta theo tôn giáo của mình, hay là cho người ta chịu lẽ ý kiến của mình cao xa hơn, thì mình nên lấy nghĩa lý mà giảng giải cho người ta biết rõ đường hơn lẽ thiệt, thì rồi tự khắc người ta theo, không cần phải lấy thế lực mà ép nài.

Phải tập khoan dung cho quen. — Mình đã biết rằng khi mình làm điều gì mà *thế bất đắc dĩ*, thì thường chỉ lấy già dối để lừa đảo mà thôi. Chừ có khoan dung thì rồi sự thực sẽ bày tỏ ra.

Vậy muốn biết khoan dung thì khi mình có ý kiến gì, mình để cho người ta phản đối, mình đừng tự đắc là ý kiến mình hay hơn.

Trước hết mình tập ở trong nhà với anh em chị em, như thế rồi đến lúc khôn lớn thì biết khoan dung với mọi người, biết đạo làm người theo lẽ công bằng.

TRẦN-TRỌNG-KIM

BÀI DICTÉE

Cái trình độ khai hóa của các dân-tộc nên chia làm bốn hạng: 1° dã-mạn; 2° chưa khai-hóa; 3° bán khai-hóa dở giang; 4° văn-minh.

1° Dân dã-mạn thì còn ăn lông ở lỗ, hoặc săn chim đánh cá, hái cái hoa quả mà ăn. Dân ở xứ rét thì trùm

da thú cho ấm; dân ở xứ nóng thì quanh năm trần truồng. Ngu xuẩn không biết gì, mà tình lại hay giết lẫn nhau. Ấy là dân-tộc rất hèn mạt.

2° Dân chưa khai hóa thì tản ở các nơi, ai lo thân người ấy. Hoặc xúm nhau lại một thung, lập nên một bộ-lạc nhỏ, dùng đồ cầm thú cá mắm làm lương thực. Chỗ nào hơi tiến-bộ hơn một chút thì dựng nên thành một châu quận và có một người tù-trưởng cai-trị; có cửa nhà che mưa gió; biết chăn nuôi giống súc làm ăn; hoặc cũng có người biết cấy cấy, ăn thóc gạo, tức như mường mán bây giờ.

3° Dân đang khai hóa dở giang thì cũng đã biết tự ở với nhau, đồng tâm hợp lực dựng ra chính-phủ, có phép luật, có luân-ly, cũng có đủ các việc nông, công, thương, cò và các học thuật nhưng chỉ hiềm chưa có cách-trị, tình hay chấp nề thói cũ, tức như phần nhiều dân A-châu bây giờ.

1° Dân văn-minh thì cách chính-trị, theo như lời công-luận mà thi hành; cách giáo-dục thì cốt làm sao cho mỗi ngày một tấn-tới. Việc công-thương, việc kỹ-nghệ, việc gì cũng làm cho đến cùng tình cực xảo. Vì thế tri-thức mỗi ngày một nảy nở, danh giá mỗi ngày một lừng lẫy, mà thế lực tràn khắp ra cả thiên-hạ. Ấy là dân-tộc rất quý trọng ở trên đời.

..

Bắc-bình-vương Nguyễn-Huệ sức khỏe tuyệt quần, mỗi khi lâm trận, chỉ hay tay cầm hai dùi đồng, phi ngựa xông vào giữa trận. hàng mấy nghìn người cũng không địch nổi. Lại có trí mưu quyền biến, mẹo mực như thần.

Khí trước giúp anh là Nguyễn-Nhạc khởi binh ở Trung-kỳ. Về sau, chiếm giữ tự Thuận-hóa giở ra, tự xưng là Bắc-bình-vương.

Trong năm Bình-ngọ đời Cảnh-hưng (1786) đem quân ra Bắc-hà, mưu trừ nhà Trịnh để giúp nhà Lê. Giết được Trịnh-Khai rồi lại rút binh về đóng ở Phú-xuân. Năm sau, nhân có Nguyễn-hữu-Chỉnh muốn giúp vua Chiêu-Thống nhà Lê mà cự nhau với mình, mới sai Võ-văn-Nhâm đem binh ra

đánh Hữu-Chỉnh. Vua Chiêu-Thống phải chạy sang Tàu cầu cứu Vua Tàu sai Tôn-sĩ-Nghị đem binh sang cứu nhà Lê.

Bắc-bình-vương được tin giận lắm, khởi hết quân Thanh, Nghệ kéo ra đánh nhau với Tôn-sĩ-Nghị. Cuối tháng chạp năm Kỷ-dậu, quân ra đến Thanh-tri, đuổi đánh quân Tàu đến mãi làng Nam-đông, giết chết quân Tàu không biết bao nhiêu mà kể. rồi thừa thắng kéo vào thành Thăng-long. Tôn-sĩ-Nghị và vua Chiêu-Thống đều phải chạy trốn về Tàu.

Bắc-bình-vương thắng được trận ấy, sai người nhốt những thầy quân Tàu tử trận, chất nên thành núi, rồi đắp đất lên, tức là gò Đống-da bây giờ.

BÀI TẬP ĐỌC

Nước ta là một nước tối-cổ ở xứ Đông-dương này. Ở vào trong khoảng nhiệt-đới, có bề cả vòng quanh phía Đông nam. Mặt bể thường có gió mùa cứ 6 tháng thì thay đổi một lần: Từ tiết thu-phán đến tiết xuân-phán thì gió khởi từ Đông-bắc thổi về hướng Tây-nam gọi là gió khan hoặc gió hanh; từ tiết xuân-phán đến tiết thu-phán thì gió khởi từ Tây-nam thổi về hướng Đông-bắc, gọi là gió ẩm hoặc gió nồm.

Trong nước chia làm 3 kỳ là Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Nam kỳ.

Ở Bắc-kỳ khí hậu bình hòa, từ tháng ba giờ đi hay có mưa. Vào khoảng tháng 6, 7 thì là mùa nước lên. Trong một năm mưa nặng thích trung thường cũng có bão. Mỗi khi sắp bão thì lau-thư-biểu xuống tới 50 phân, có, nhà thiên-văn báo trước cho biết.

Trung-kỳ về đất-thượng-du không được tốt, vào khoảng giữa thì địa sản rất nhiều. Mùa mưa thường ở vào khoảng tháng 7, 8.

Nam-kỳ khí giới nóng và ẩm. Một năm chia làm 2 mùa: từ tháng 9 đến tháng 3 là mùa khan, nhiều gió Đông-bắc; từ tháng 3 đến tháng 9 là mùa mưa nhiều, lắm gió Tây-nam. Hàn-thử-châm thường đóng trong 28 độ, ấy là trung-hình, khi đóng lắm cũng không ngoài 34 phân.

HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khi đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khi đá) dù đèn huế-lê, đèn thủy-tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn incandescence lửa rất sáng, giầy-ghi sang-hơi, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khi đá)

Xin chú-quý-khách chờ ngại, hãy đợi gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ gói đến mà tình việc đắt đến trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả như định làm thì tiền phí-lò của thợ về phần hàng chịu. Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm. Thương-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hàng bào-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VINH-KY
SOAN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

- Không bìa..... 6 \$ 00
- Có bìa..... 6 \$ 30
- Lưng và góc bằng da..... 7 \$ 00
- Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng..... 8 \$ 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thi đăng.

Tiền gửi..... 0 \$ 24

SÁCH BÀN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ái muốn mua thì gởi thơ lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thi phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement)

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE

SOAN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-sa sơ khai cho đến lúc thịnh trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00

Tiền gửi..... 0 \$ 10

SCHNEIDER
- SAIGON

INH, chủ Langsa
Giấy in má thép,
đi trong thành này.

0 \$ 24
0 \$ 03



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt

Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ dây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bộ rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiền chai ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chích, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng rộng nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, đơn đồ bộ rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-lành-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

LỤC TỈNH TÂN VÀN

QUAN NHƯ TRINH 8
Boulevard Norodom 1914

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

IMR. F.-H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 342

JEUDI 10 SEPTEMBRE 1914

MỤC LỤC

- | | |
|---------------------------|----------------------------|
| 1 - Dật luận : | Công văn lược lược ; |
| Tài nguyên vọng phế ; | Thương-vụ tạm lục |
| Nông-vụ tưng đằm. | 3 - Trích cảm tạp biên : |
| 2 - Thời-cuộc : | Nguyên trào khai cơ công |
| Tình Pháp với Anh ; | thần liệt truyện ; |
| Sự tích căn độ cuộc chiến | Kim-Vân-Kiều tân giải ; |
| tranh nước Langsa với | Giải nghĩa và điện luận ii |
| nước Đức-quốc ; | lời kinh truyện |
| Điền tin ; | 4 - Thuộc điều Bastos. |
| Vạn-quốc công pháp ; | 5 - Lời rao |
| Đông-dương tạp chí ; | 6 - Thương trường |
| Ấu Mỹ tân văn ; | 7 - Vệ sanh thiết được. |
| | 8 - Thơ tin vãng lai. |
| | 9 - Chư vị đã gửi bạc |
| | 10 - Thuộc Goudron-Guyot. |

Ài em
Mục như trính thì g
tho và bạc phải để r
số LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, — Saigon

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quê ở trong Thành-phố cùng các đấng hảo-lâm Quý-khách Lục-châu như Quý-vị muốn dùng may xiêm áo các kiểu thời mào, hay là may sửa lại hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. Tiệm tôi có thợ Huế, cái may đủ cách kiểu đương thời đúng tiện công may và giá hàng rẻ đều nhẹ. — Còn sự khéo vùng tôi chẳng dám khoe, khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không lời và lễ làm mới, xin Quý-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU SANH,
110, quai Arrigon-Chaix (Cầu Ông Lãnh),
Gần ga xe lửa Saigon

TRỊ BỆNH HOẠI CÂN



Người ta hoải cân cũng tại làm đều thời quá, mệt nhọc thời quá, cảm xúc thời quá, buồn rầu thời quá, sa. đêm thức trắng giờ con mắt, ở đời mà không ngủ được là đều

quái gở quá chừng. Hề sáng ra thì cứ sần bì, quau quơ chút gì cũng gây lý sự, không muốn chịu khó làm gì hết. Ai bị mấy chứng đó mà không trị liền thì có ngay mang tai bệnh bất toại, bằng không thì cũng ra đến

Thuốc hiệu Neurinase cứu từ hườn sanh cho nhiều người rồi. Thiết là thứ thuốc ngon để uống không phạt tí, làm cho bộ cảm cốt yên tĩnh, làm cho con người ngủ ngon và vượng sức lại. Con nít người già cũng dùng đáng cả.



Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trị tại tiền thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và DE MAR. & LAURENS và tại THIỆT-NHIỆM SỞ thành Paris số 2 đường Debarcadere.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bỏ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Serestat ».

Hai là : Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tù « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chịch ra ve.

Rượu Champagnes : Vve Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu

Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu

kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère,

Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-vân-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần hiệp nhiều HINH và HỌA ĐỒ.

Giá 0 5 80
Tiền gởi 0 0 8

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 fr. 50
Tiền gởi 0 50

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIÀNGNH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nơi hạt Giàngnh mà thôi, song dạy đủ các điều đại khái trong tỉnh ấy.

Giá 0 5 80
Tiền gởi 0 0 2

NĂM THỨ TĂM, SỐ 342

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Đồng-dương và các thuộc địa
Langsa
12 tháng 6\$ 00

Giá bán lẻ 0 \$ 20 || Đổi nhân . . . 0\$20 timbres

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc
12 tháng 20 fr. 00

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chủ-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quản LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.
Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.
On traite à forfait.

BỘ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.
Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.
Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

DẬT LUẬN

(CAUSERIES OISIVES)

TÀI NGUYÊN VỌNG PHỄ

(Une richesse trop négligée)

CHƯƠNG TÂM.

(Tục biên)

Quả nhiên, nếu mà khuyên bảo những kẻ chuyên việc tơ tằm phải bỏ hết cách thức cũ dề mà dùng cách-thức langsa và trước hết phải bỏ cách dệt annam mà dùng cách dệt máy, tri xảo kèm thời, ắt là họ không chịu đi theo đường mới lạ, vì sợ e phải tán gia bại sản. Vả chăng, nay đã có một công-ti annam đương tính lập thử một sở như vậy, thì có lẽ vốn cũng nhẹ, vì lời lỗ cũng phải quân phân ra cho các phần hùn, lại những người đã vô hùn, dẫu có làm nghề tơ tằm hay là không thì

cũng phải đồng nhưt thề. Ấy vậy dẫu tôi có sẵn lòng khuyên những người hào phú annam có phương thế làm dệt xin hãy ra vốn mà khuyến khích công-ti ấy, thì tôi cũng sẽ chỉ dẫn cho những người làm nghề tơ tằm xưa nay và cho những kẻ muốn đập dưng nghề làm tơ tằm theo trống gia đình, đều rõ biết đầu kẻ khác có lập dệt một lò trom tơ dệt lụa theo cách thừlangsa thì mình lại càng dặng gích lợi thêm là bao nhiều, mà lại khỏi dỗi dờn cái chi trong những thói quen của mình làm ăn xưa nay, mình cứ giữ theo phận lợi của mình mà làm đường nào tấn bộ dặng thì ta cái lương lại mà theo, cách thức nào có lợi thì bắt chước mà dùng, cách thức nào lỗ hay là ít lời thì lại bỏ đi. Ấy

vậy thì chúng ta hãy chúc nguyên cho có kẻ lập nên một sở quay tơ dệt lụa dề mà làm kiểu thức tại Nam-kỳ cũng như ngoài Bắc-kỳ; nếu dặng như vậy thì chắc là chúng ta sẽ mừng thấy nghề tơ tằm dàu dàu cũng đều văn minh tấn bộ! Bằng như không lập dệt nên việc quay tơ dệt lụa máy thì ta cũng còn có phương mà tấn bộ dặng, miễn là ta biết suy nghĩ luận biện, chớ dưng có cứ cái lợi nhần tiền mà theo hoài:

Bất kỳ ở đâu, hễ có lập lò dệt mà có lò quay tơ lớn, thì phải có kén cho thiệt nhiều, mới bớt tổn phí dặng, nhưng vậy muốn cho có nhiều kén, thì phải nuôi nhiều tằm, muốn nuôi cho dặng nhiều tằm thì phải có cho dặng nhiều dàu, hễ dàu tốt là và

Mỗi nhà thơ giầy thếp, đều có nhận mua nhựt trình LỤC-tỉnh-tân-văn giùm